

Dự thảo



**Tổng Công ty Cổ phần
Điện tử và Tin học Việt Nam**



TÀI LIỆU

ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2018

1. Chương trình Đại hội.
2. Quy chế tổ chức Đại hội cổ đông thường niên năm 2018
3. Báo cáo Kết quả hoạt động SXKD năm 2017, kế hoạch SXKD năm 2018.
4. Báo cáo tài chính tóm tắt năm 2017 đã được kiểm toán.
5. Báo cáo tài chính hợp nhất tóm tắt năm 2017 đã được kiểm toán.
6. Báo cáo Hoạt động của Hội đồng quản trị năm 2017.
7. Tờ trình phân phối lợi nhuận năm 2017 (đang dự thảo).
8. Tờ trình quyết toán thù lao HĐQT và Ban KS năm 2017, dự kiến năm 2018.
9. Tờ trình lựa chọn công ty kiểm toán báo cáo tài chính năm 2018.
10. Báo cáo Hoạt động của Ban kiểm soát năm 2017.
11. Tờ trình về phương án tái cấu trúc hoạt động của trường Cao đẳng Công nghệ Viettronics (đang dự thảo).
12. Một số nội dung khác.

Hà Nội, tháng 4 năm 2018

A handwritten signature in blue ink, located in the bottom right corner of the page.

Hà Nội, ngày ...10... tháng 4 năm 2018

THÔNG BÁO

MỜI HỌP ĐẠI HỘI CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2018 TỔNG CÔNG TY CỔ PHẦN ĐIỆN TỬ VÀ TIN HỌC VIỆT NAM

Hội đồng quản trị Tổng công ty Cổ phần Điện tử và Tin học Việt Nam trân trọng thông báo:

1. Triệu tập cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2018 Tổng công ty Cổ phần Điện tử và Tin học Việt Nam

- + Thời gian: 8h30 ngày 20/4/2018.
- + Địa điểm: Tầng 11, Tòa nhà Mipec - 229 Tây Sơn, Đống Đa, Hà Nội.

2. Đối tượng tham dự Đại hội

Tất cả các cổ đông phổ thông sở hữu hoặc được ủy quyền đại diện sở hữu cổ phần của Tổng công ty Cổ phần Điện tử và Tin học Việt Nam, theo danh sách cổ đông tại thời điểm ngày đăng ký cuối cùng vào ngày 05/4/2018.

3. Nội dung Đại hội

- (1) Báo cáo Kết quả hoạt động SXKD năm 2017, kế hoạch SXKD năm 2018.
- (2) Báo cáo tài chính tóm tắt năm 2017 đã được kiểm toán.
- (3) Báo cáo tài chính hợp nhất tóm tắt năm 2017 đã được kiểm toán.
- (4) Báo cáo Hoạt động của Hội đồng quản trị năm 2017.
- (5) Tờ trình phân phối lợi nhuận năm 2017.
- (6) Tờ trình quyết toán thù lao HĐQT và Ban KS năm 2017, dự kiến năm 2018.
- (7) Tờ trình lựa chọn công ty kiểm toán báo cáo tài chính năm 2018.
- (8) Báo cáo Hoạt động của Ban kiểm soát năm 2017.
- (9) Tờ trình về phương án tái cấu trúc hoạt động của trường Cao đẳng Công nghệ Viettronics.
- (10) Một số nội dung khác .

4. Đăng ký tham dự

Sau khi nhận được thông báo này, đề nghị cổ đông xác nhận tham gia (hoặc ủy quyền):

- Tổng công ty Cổ phần Điện tử và Tin học Việt Nam.
- Địa chỉ: Tầng 11, Tòa nhà Mipec - 229 Tây Sơn, Đống Đa, Hà Nội.
- Điện thoại: (024) 3825 6404;
- Fax: (024) 3826 4786.
- Thời gian: Trước 16h30 ngày 19/4/2018.

5. Gửi kèm thông báo này các tài liệu

- Chương trình Đại hội
- Mẫu giấy ủy quyền của cá nhân, tổ chức

Ghi chú: Cổ đông tham khảo thêm thông tin tại trang web: www.viettronics.vn hoặc www.veic.com.vn

Trân trọng thông báo./.

Nơi gửi:

- Cổ đông Viettronics;
- Ban KS, các ban chức năng;
- UBCKNN, VSD (để b/c);
- Lưu: VT, HĐQT.



Lê Thanh Tuấn



CHƯƠNG TRÌNH

ĐẠI HỘI CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2018

TỔNG CÔNG TY CỔ PHẦN ĐIỆN TỬ VÀ TIN HỌC VIỆT NAM

- Thời gian: Bắt đầu từ 8h30 ngày 20 tháng 4 năm 2018
- Địa điểm: Tầng 11, Tòa nhà Mipec - 229 Tây Sơn, Đống Đa, Hà Nội.

Thời gian	Nội dung
8h30 – 9h00	Đón tiếp đại biểu, Kiểm tra tư cách cổ đông
9h00 - 9h15	<ol style="list-style-type: none"> 1. Khai mạc, Chào cờ, Tuyên bố lý do. 2. Giới thiệu thành phần tham dự Đại hội. 3. Báo cáo Kiểm tra tư cách cổ đông. 4. Thông qua Quy chế tổ chức Đại hội 5. Giới thiệu Chủ tọa Đại hội.
9h15 – 9h25	Phản thủ tục: <ol style="list-style-type: none"> 6. Giới thiệu Đoàn chủ tịch, Ban kiểm phiếu và Ban thư ký Đại hội. Đại hội biểu quyết thông qua danh sách đoàn chủ tịch, ban kiểm phiếu. 7. Thông qua chương trình Đại hội.
9h25 – 10h45	Các báo cáo, tờ trình đọc tại Đại hội: <ol style="list-style-type: none"> 8. Báo cáo Kết quả hoạt động SXKD năm 2017, kế hoạch SXKD năm 2018. 9. Báo cáo tài chính tóm tắt năm 2017 đã được kiểm toán. 10. Báo cáo tài chính hợp nhất tóm tắt năm 2017 đã được kiểm toán. 11. Báo cáo Hoạt động của Hội đồng quản trị năm 2017. 12. Tờ trình phân phối lợi nhuận năm 2017. 13. Tờ trình quyết toán thù lao HĐQT và Ban KS năm 2017, dự kiến năm 2018. 14. Tờ trình lựa chọn công ty kiểm toán báo cáo tài chính năm 2018. 15. Báo cáo Hoạt động của Ban kiểm soát năm 2017. 16. Tờ trình về Quy chế quản trị Tổng công ty. 17. Tờ trình về sửa đổi, bổ sung Điều lệ Tổng công ty. 18. Tờ trình về phương án tái cấu trúc hoạt động của trường Cao đẳng Công nghệ Viettronics. 19. Một số nội dung khác (bổ sung nếu có).
10h45 – 11h00	Đại hội giải lao



10h00 – 11h25	<p>20. Đại hội thảo luận đóng góp ý kiến vào các báo cáo, tờ trình.</p> <p>21. Biểu quyết thông qua báo cáo và các tờ trình.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Báo cáo Kết quả hoạt động SXKD năm 2017, kế hoạch SXKD năm 2018. - Báo cáo tài chính tóm tắt năm 2017 đã được kiểm toán. - Báo cáo tài chính hợp nhất tóm tắt năm 2017 đã được kiểm toán. - Báo cáo Hoạt động của Hội đồng quản trị năm 2017. - Tờ trình phân phối lợi nhuận năm 2017. - Tờ trình quyết toán thù lao HĐQT và Ban KS năm 2017, dự kiến năm 2018. - Tờ trình lựa chọn công ty kiểm toán báo cáo tài chính năm 2018. - Báo cáo Hoạt động của Ban kiểm soát năm 2017. - Quy chế Quản trị Tổng công ty; - Sửa đổi, bổ sung Điều lệ Tổng công ty; - Tờ trình về phương án tái cấu trúc hoạt động của trường Cao đẳng Công nghệ Viettronics. <p>22. Đọc biên bản họp ĐHCĐ năm 2018.</p> <p>23. Thông qua Biên bản và Nghị quyết của Đại hội.</p>
11h25 – 11h30	Bế mạc Đại hội.



CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – hạnh phúc

....., ngày tháng 4 năm 2018



GIẤY ỦY QUYỀN

Về việc Tham dự Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2018
của Tổng công ty cổ phần Điện tử và Tin học Việt Nam

Tên tổ chức uỷ quyền:
Địa chỉ:
Điện thoại: (Cố định và di động) Fax: Email:
Số đăng ký kinh doanh:
Số tài khoản:
Sở hữu cổ phần:

ỦY QUYỀN CHO

Ông (Bà):
Địa chỉ:
Số CMND: ngày cấp: Nơi cấp:
Điện thoại: (Cố định và di động) Fax: Email:

Thay mặt đơn vị tham dự và biểu quyết tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2018 của Tổng công ty cổ phần Điện tử và Tin học Việt Nam với tư cách là đại diện cho tất cả số cổ phần mà đơn vị đang sở hữu.

Ông (Bà) có nghĩa vụ thực hiện đúng nội qui, qui chế làm việc của Đại hội, không được uỷ quyền lại cho người khác và có trách nhiệm thông báo lại kết quả Đại hội cho đơn vị uỷ quyền.

Giấy uỷ quyền này chỉ có hiệu lực tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2018 của Tổng công ty cổ phần Điện tử và Tin học Việt Nam và được lập thành 02 bản, mỗi bên giữ 01 bản có giá trị pháp lý như nhau.

NGƯỜI ĐƯỢC ỦY QUYỀN
(Ký, ghi rõ họ tên)

TỔ CHỨC ỦY QUYỀN
(Ký, đóng dấu)

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập – Tự do – Hạnh phúc



....., ngày tháng 4 năm 2018

GIẤY ỦY QUYỀN

Về việc: *Tham dự Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2018*
Tổng công ty cổ phần Điện tử và Tin học Việt Nam

Tên tôi là:

Địa chỉ:

Số CMND:..... ngày cấp:..... Nơi cấp:

Điện thoại:(*Cố định và di động*)Fax:Email:

Sở hữu cổ phần:

Do không có điều kiện tham dự trực tiếp cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2018 của Tổng công ty cổ phần Điện tử và Tin học Việt Nam, nay tôi

ỦY QUYỀN CHO

Ông (Bà):

Địa chỉ:

Số CMND:..... ngày cấp:..... Nơi cấp:

Điện thoại:(*Cố định và di động*)Fax:Email:

Thay mặt tôi tham dự và biểu quyết tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2018 của Tổng công ty cổ phần Điện tử và Tin học Việt Nam với tư cách là đại diện cho tất cả số cổ phần mà tôi đang sở hữu.

Ông (Bà) có nghĩa vụ thực hiện đúng nội qui, qui chế làm việc của Đại hội, không được uỷ quyền lại cho người khác và có trách nhiệm thông báo lại kết quả Đại hội cho người uỷ quyền.

Giấy uỷ quyền này chỉ có hiệu lực tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2018 của Tổng công ty cổ phần Điện tử và Tin học Việt Nam và được lập thành 02 bản, mỗi bên giữ 01 bản có giá trị pháp lý như nhau.

NGƯỜI ĐƯỢC ỦY QUYỀN

(*Ký, ghi rõ họ tên*)

NGƯỜI ỦY QUYỀN

(*Ký, ghi rõ họ tên*)

Dự thảo

**TỔNG CÔNG TY CP
ĐIỆN TỬ VÀ TIN HỌC VIỆT NAM**
Số: TTr/ĐT-HĐQT

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Hà Nội, ngày tháng 4 năm 2018.

TỜ TRÌNH

Về việc thông qua Quy chế tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2018

**Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông năm 2018
Tổng công ty Cổ phần Điện tử và Tin học Việt Nam**

Để tiến hành Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2018, Hội đồng quản trị Tổng công ty kính trình Đại hội đồng cổ đông của Tổng công ty Cổ phần Điện tử và Tin học Việt Nam thông qua Quy chế tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2018 của Tổng công ty Cổ phần Điện tử và Tin học Việt Nam.

Dự thảo Quy chế được đính kèm tờ trình này.

Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét thông qua.

Trân trọng kính trình!

Nơi nhận:

- Cổ đông của Viettronics;
- Đăng tải trên Website TCTy;
- HĐQT, BKS;
- Viettronics;
- Lưu VT, HĐQT, KHĐT.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**

Lê Thanh Tuấn



QUY CHẾ

TỔ CHỨC ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2018 CỦA TỔNG CÔNG TY CỔ PHẦN ĐIỆN TỬ VÀ TIN HỌC VIỆT NAM

(Ban hành kèm theo Tờ trình số TTr/ĐT-HĐQT ngày /4/2018
của Hội đồng quản trị Tổng công ty cổ phần Điện tử và Tin học Việt Nam)

Chương I

NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi áp dụng

Quy chế tổ chức Đại hội đồng cổ đông sử dụng cho việc tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2018 của Tổng công ty Cổ phần Điện tử và Tin học Việt Nam.

Điều 2. Quy chế này quy định cụ thể quyền và nghĩa vụ của các bên tham gia Đại hội, điều kiện, thể thức tiến hành Đại hội.

Điều 3. Cổ đông và các bên tham gia có trách nhiệm thực hiện theo các quy định tại Quy chế này.

Chương II

QUYỀN VÀ NGHĨA VỤ CỦA CÁC BÊN THAM GIA ĐẠI HỘI

Điều 4. Quyền và nghĩa vụ của các cổ đông tham dự Đại hội đồng cổ đông

1. Điều kiện tham dự Đại hội

Tất cả các cổ đông sở hữu cổ phiếu Tổng Công ty cổ phần Điện tử và Tin học Việt Nam theo danh sách chốt ngày 05/4/2018 hoặc những người được ủy quyền tham dự hợp lệ.

2. Quyền và nghĩa vụ của các cổ đông đủ điều kiện tham dự Đại hội.

a. Cổ đông hoặc người được ủy quyền đến dự Đại hội cần mang theo các giấy tờ sau:

- Thư mời họp.

- Giấy chứng minh thư nhân dân hoặc hộ chiếu.

- Giấy ủy quyền (trường hợp được ủy quyền tham dự Đại hội*)

(* Nếu cổ đông là cá nhân, thì văn bản ủy quyền phải được ký bởi chính cổ đông đó; Nếu cổ đông là tổ chức, thì văn bản ủy quyền phải được đóng dấu và được ký bởi người đại diện hợp pháp của tổ chức đó).

Sau khi xuất trình các giấy tờ nêu trên cho Ban Kiểm tra tư cách cổ đông, cổ đông hoặc người được ủy quyền đến dự Đại hội được nhận một **Thẻ biểu quyết** (ghi Mã cổ đông và số cổ phần có quyền biểu quyết của cổ đông đó). Giá trị của Thẻ biểu quyết mà cổ đông hoặc người được ủy quyền đến dự Đại hội tương ứng với tỷ lệ số cổ phần có quyền biểu quyết mà cổ đông đó sở hữu hoặc đại diện theo đăng ký tham dự Đại hội trên tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của các cổ đông tham dự Đại hội.

b. Cổ đông được ủy quyền bằng văn bản cho người nhận ủy quyền thay mặt mình tham dự và biểu quyết tại Đại hội đồng cổ đông. Người được ủy quyền tham dự Đại hội không được ủy quyền lại cho người khác tham dự Đại hội.

c. Cổ đông hoặc người được ủy quyền tham dự Đại hội, sau khi nghe báo cáo về các nội dung cần thông qua sẽ cùng thảo luận và thông qua bằng biểu quyết.

d. Cổ đông tham dự Đại hội khi muốn phát biểu ý kiến thảo luận phải được sự đồng ý của Chủ tọa, phát biểu ngắn gọn và tập trung vào đúng những nội dung trọng tâm cần trao đổi, phù hợp với nội dung chương trình của Đại hội đã được thông qua. Những vấn đề đã được người trước phát biểu thì không phát biểu lại để tránh trùng lặp. Cổ đông hoặc người được ủy quyền tham dự Đại hội cũng có thể ghi các nội dung vào phiếu câu hỏi, chuyển cho Ban Thư ký Đại hội.

e. Cổ đông hoặc người được uỷ quyền được biểu quyết tất cả các vấn đề thuộc thẩm quyền của Đại hội đồng cổ đông theo quy định tại Điều lệ Tổng công ty.

f. Trong thời gian tiến hành Đại hội, các cổ đông phải tuân thủ theo sự hướng dẫn của Đoàn Chủ tịch, ứng xử văn minh, lịch sự, không gây mất trật tự.

g. Cổ đông hoặc người được uỷ quyền dự họp đến sau khi Đại hội đã khai mạc, sau khi hoàn tất thủ tục đăng ký, được tham dự và tham gia biểu quyết về các nội dung cần biểu quyết còn lại theo chương trình Đại hội đã được thông qua. Trong trường hợp này, hiệu lực của những biểu quyết đã tiến hành không bị ảnh hưởng.

Điều 5. Quyền và nghĩa vụ của Chủ tọa, Đoàn Chủ tịch

1. Chủ tịch Hội đồng quản trị là Chủ tọa cuộc họp Đại hội đồng cổ đông.

2. Nhiệm vụ của Đoàn Chủ tịch:

a. Điều hành các hoạt động của Đại hội theo chương trình đã được Đại hội thông qua. Tiến hành các công việc cần thiết để Đại hội đồng cổ đông diễn ra có trật tự, phản ánh được mong muốn của đa số cổ đông tham dự Đại hội.

b. Hướng dẫn các đại biểu tham dự Đại hội thảo luận.

c. Trình dự thảo và những nội dung cần thiết để Đại hội biểu quyết.

d. Trả lời những vấn đề do Đại hội yêu cầu.

Điều 6. Quyền và nghĩa vụ của Ban Kiểm tra tư cách cổ đông dự Đại hội.

Ban Kiểm tra tư cách cổ đông dự Đại hội đồng cổ đông do Hội đồng quản trị quyết định. Ban Kiểm tra tư cách cổ đông dự Đại hội nhận giấy tờ của cổ đông hoặc người được uỷ quyền đến họp để kiểm tra tính hợp lệ và đối chiếu với danh sách cổ đông có quyền dự họp đã chốt ngày 05/4/2018; Phát các tài liệu và Thẻ biểu quyết; Báo cáo trước Đại hội về kết quả kiểm tra tư cách cổ đông tham dự Đại hội trước khi Đại hội chính thức được tiến hành.

Điều 7. Quyền và nghĩa vụ của Ban Thư ký Đại hội.

1. Chủ tọa cử Ban Thư ký Đại hội.

2. Ban Thư ký thực hiện các công việc trợ giúp theo phân công của Chủ tọa, bao gồm:

a. Ghi chép đầy đủ, trung thực các nội dung Đại hội.

b. Công bố dự thảo Biên bản, Nghị quyết của Đại hội và thông báo của Đoàn Chủ tịch gửi đến các cổ đông khi được yêu cầu.

c. Tiếp nhận phiếu câu hỏi của các cổ đông.

Điều 8. Quyền và nghĩa vụ của Ban Kiểm phiếu

1. Chủ tọa giới thiệu Ban Kiểm phiếu và lấy ý kiến thông qua tại Đại hội.

2. Ban Kiểm phiếu có nhiệm vụ:

a. Giám sát việc biểu quyết của các cổ đông hoặc người đại diện tham dự Đại hội.

b. Tổng hợp số cổ phần biểu quyết theo từng nội dung và thông báo kết quả cho Chủ tọa và Ban Thư ký Đại hội.

Chương III TIẾN HÀNH ĐẠI HỘI

Điều 9. Điều kiện tiến hành Đại hội

Cuộc họp Đại hội đồng cổ đông được tiến hành khi có số cổ đông dự họp đại diện ít nhất 51% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết theo danh sách cổ đông chốt ngày 05/4/2018.

Điều 10. Trật tự của Đại hội

1. Tất cả các cổ đông đến tham dự Đại hội ăn mặc chỉnh tề.

2. Cổ đông khi vào phòng Đại hội phải ngồi đúng vị trí hoặc khu vực do Ban Tổ chức Đại hội quy định. Tuyệt đối tuân thủ việc sắp xếp vị trí của Ban Tổ chức.

3. Không hút thuốc lá trong phòng Đại hội.

4. Không nói chuyện riêng, không sử dụng điện thoại di động trong khi Đại hội diễn ra. Điện thoại di động phải tắt hoặc không để chuông báo.

Điều 11. Cách thức biểu quyết thông qua các vấn đề tại Đại hội

1. Tất cả các nội dung trong chương trình của Đại hội đều phải được thông qua bằng cách lấy ý kiến biểu quyết công khai của tất cả cổ đông tham dự Đại hội bằng **THẺ BIỂU QUYẾT** theo số cổ phần sở hữu và đại diện. Mỗi cổ đông được cấp một **THẺ BIỂU QUYẾT**, trong đó ghi: **Mã số Cổ đông; Số cổ phần được biểu quyết** (sở hữu và/hoặc được uỷ quyền) của cổ đông và có đóng dấu treo của Tổng Công ty.

2. Cổ đông biểu quyết một vấn đề bằng cách giơ **THẺ BIỂU QUYẾT** để biểu quyết theo các nội dung sau: **Đồng ý; Không đồng ý; hoặc Không có ý kiến**. Khi biểu quyết, mặt trước của **THẺ BIỂU QUYẾT** có ghi "**Số cổ phần**" sở hữu và/hoặc đại diện phải được hướng về phía Chủ tọa.

3. Ban Kiểm phiếu sẽ tiến hành ghi nhận Mã cổ đông biểu quyết cho từng phương án (Đồng ý; Không đồng ý; Không có ý kiến) để tổng hợp kết quả biểu quyết thông báo cho Chủ tọa và Ban thư ký Đại hội.

Điều 12. Thông qua Quyết nghị của Đại hội đồng cổ đông:

Nghị quyết của Đại hội cổ đông về các nội dung: Loại cổ phần và tổng số cổ phần của từng loại; Thay đổi ngành, nghề và lĩnh vực kinh doanh; Thay đổi cơ cấu tổ chức quản lý Tổng công ty; Dự án đầu tư hoặc bán tài sản có giá trị bằng hoặc lớn hơn 35% tổng giá trị tài sản của Tổng công ty được ghi trong báo cáo tài chính gần nhất được kiểm toán; Tổ chức lại, giải thể Tổng công ty được thông qua khi được số cổ đông đại diện ít nhất 65% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của tất cả các cổ đông và đại diện cổ đông dự họp chấp thuận.

Các quyết nghị của Đại hội đồng cổ đông về các vấn đề trong chương trình Đại hội không thuộc trường hợp nêu trên được thông qua khi được số cổ đông đại diện ít nhất 51% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của tất cả các cổ đông và đại diện cổ đông dự họp chấp thuận.

Chương IV KẾT THÚC ĐẠI HỘI

Điều 13. Biên bản và Nghị quyết cuộc họp Đại hội đồng cổ đông.

1. Biên bản và Nghị quyết họp Đại hội đồng cổ đông phải lập xong và thông qua trước khi bế mạc cuộc họp.

2. Biên bản và Nghị quyết họp Đại hội đồng cổ đông phải được lưu giữ tại Tổng Công ty.

Điều 14. Hiệu lực thi hành

Quy chế này gồm 04 (bốn) Chương, 14 (mười bốn) Điều, được đọc công khai trước khi tiến hành Đại hội đồng cổ đông và có hiệu lực thi hành ngay sau khi được Đại hội đồng cổ đông biểu quyết thông qua.

**TM. ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG
CHỦ TỌA**

Lê Thanh Tuấn

BÁO CÁO**TỔNG KẾT HOẠT ĐỘNG NĂM 2017 VÀ KẾ HOẠCH NĂM 2018
CỦA TỔNG CÔNG TY CỔ PHẦN ĐIỆN TỬ VÀ TIN HỌC VIỆT NAM (VIETTRONICS)****PHẦN I: KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG NĂM 2017****I. KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG SẢN XUẤT KINH DOANH TẠI CÔNG TY MẸ****1. Một số chỉ tiêu chủ yếu kết quả hoạt động SXKD tại Công ty mẹ.****a. Kết quả thực hiện.**

Hoạt động sản xuất kinh doanh tại cơ quan Tổng công ty năm 2017 đạt được những kết quả cụ thể như sau:

Đơn vị tính: triệu đồng

TT	Chỉ tiêu chủ yếu	TH 2016	KH 2017	TH 2017	TH 2017/ TH 2016	TH 2017/ KH2017
1	Tổng Doanh thu	375.470	300.000	255.037	67,92%	85,01%
	- Doanh thu từ hoạt động thương mại công nghiệp.	339.814	272.946	223.683	65,83%	81,95%
	- Doanh thu tài chính	30.300	20.054	25.105	82,85%	125,19%
	- Doanh thu của Trường VTC			2.574		
	- Doanh thu khác	3.009	7.000	831	27,62%	
	- Doanh thu dịch vụ (cho thuê, khai thác mặt bằng)	2.347		2.844	121,18%	52,50%
2	Tổng chi phí	363.979	287.030	241.830	66,44%	84,25%
	- Giá vốn hàng bán	329.197	268.246	219.622	66,71%	81,87%
	- Chi phí bán hàng	316		132	41,77%	
	- Chi phí quản lý DN ^(*)	18.468	18.784	37.926	205,36%	201,91%
	- Chi phí tài chính	9.546		-20.562		
	- Chi phí khác	6.452		4.712	73,03%	
3	Lợi nhuận trước thuế	11.491	12.970	13.207	114,93%	101,83%

Ghi chú: (*) Trong đó trích dự phòng phải thu khó đòi 13,88 tỷ.

b. Phân tích/ đánh giá.

- Về doanh thu:

+ Tổng Doanh thu năm 2017 của Tổng công ty chỉ bằng 67,92% so với 2016 và bằng 85,01% so với kế hoạch năm 2017. Sự suy giảm này chủ yếu do suy giảm doanh thu từ hoạt động kinh doanh trực tiếp tại Tổng công ty.

+ Doanh thu từ khai thác mặt bằng, doanh thu khác, doanh thu từ hoạt động của trường VTC năm 2017 là 6,249 tỷ đồng tăng so với năm 2016 (5,356 tỷ đồng) chủ yếu từ việc khai thác hiệu quả hơn mặt bằng 29F Hai Bà Trưng, 15 Trần Hưng Đạo Hà Nội và 197 Nguyễn Thị Minh Khai TPHCM.

+ Doanh thu tài chính thực hiện năm 2017 đạt 25,105 tỷ đồng bằng 125,19% kế hoạch năm đề ra trong đó doanh thu từ cổ tức là 17,355 tỷ đồng, doanh thu từ hoạt động tài chính

là 7,75 tỷ đồng tuy thấp hơn doanh thu tài chính năm 2016 (30,3 tỷ) tuy nhiên có sự chuyển dịch tích cực về cơ cấu: Giá trị phần cổ tức thu được từ vốn đầu tư tại các doanh nghiệp thành viên/ liên kết năm 2017 là 17,355 tỷ đồng tăng cao hơn so với thực hiện năm 2016 là 14,223 tỷ đồng và cũng đã vượt kế hoạch đề ra cho năm 2017 về thu cổ tức (16,83 tỷ đồng). Nguyên nhân chủ yếu do chính sách tài chính/ lãi vay có xu hướng giảm và Tổng công ty đã rất nỗ lực trong hoạt động điều hành, thu cổ tức từ các đơn vị thành viên.

- Về chi phí:

+ Tổng công ty điều hành hoạt động sản xuất kinh doanh, giữ được tỷ lệ cân đối giữa doanh thu và giá vốn tạo tỷ suất lợi nhuận ổn định cho hoạt động sản xuất kinh doanh trực tiếp tại công ty mẹ. Tổng chi phí năm 2017 ở mức thấp 241,831 tỷ đồng bằng 66,44% thực hiện năm 2016 (363,979 tỷ đồng) và bằng 84,25% kế hoạch năm 2017 nên Tổng công ty đã hoàn thành kế hoạch lợi nhuận.

+ Do một số doanh nghiệp có tình hình sản xuất kinh doanh có lãi, giá cổ phiếu hồi phục so với năm 2016 nên Tổng công ty đã được ghi nhận khoản hoàn nhập dự phòng đầu tư tài chính tại các doanh nghiệp có vốn góp, đồng thời, công ty mẹ cũng đã giảm được tương đối chi phí tài chính cho hoạt động sản xuất kinh doanh trực tiếp. Chi phí tài chính năm 2017 ở mức -20,562 tỷ đồng.

+ Chi phí quản lý doanh nghiệp năm 2017 là 37,926 tỷ đồng tăng cao so với năm 2016 (18,468 tỷ đồng) và kế hoạch năm 2017 (18,874 tỷ đồng) do: Chi phí lương, chi phí chung đều giữ ở mức tương đương kết quả thực hiện năm 2016, tuy nhiên do: (1) Theo quy định, Tổng công ty phải tiến hành trích lập khoản dự phòng phải thu khó đòi 13,88 tỷ đồng, và (2) Để hoàn thiện nghĩa vụ tiền thuê đất, thuế sử dụng đất tại 15 Trần Hưng Đạo, Tổng công ty phải nộp khoản tiền 6,419 tỷ đồng vào ngân sách nên dẫn tới tổng chi phí quản lý doanh nghiệp tăng như trên.

- Về lợi nhuận: Trong năm 2017, ban điều hành và bộ máy Tổng công ty đã có nhiều cố gắng, nỗ lực để kết quả sản xuất kinh doanh của Tổng công ty đạt lợi nhuận trước thuế 13,207 tỷ đồng bằng 114,93% so với thực hiện 2016 và đạt 101,83% kế hoạch.

2. Tình hình kinh doanh trực tiếp tại Tổng công ty.

Tình hình thực hiện các dự án, hợp đồng của Tổng công ty năm 2017 chi tiết tại phụ lục số 02 đính kèm báo cáo, nội dung tổng hợp như sau:

a. Tình hình thực hiện các hợp đồng/ dự án của của Ban Kinh doanh số 1.

Tổng giá trị hợp đồng các dự án hoàn thành năm 2017: 543,513 tỷ. Trong đó:

- Doanh thu đã thực hiện năm 2015-2016: 280,108 tỷ
- Doanh thu thực hiện năm 2017: 223,68 tỷ đạt 90% kế hoạch năm

b. Tình hình thực hiện các hợp đồng/ dự án của của Ban Kinh doanh số 2.

Năm 2017, doanh thu các hợp đồng/ dự án của Ban KD số 2 là 515 triệu đồng chưa đạt kế hoạch năm 2017 xây dựng (dự kiến 20 tỷ) do còn nhiều khó khăn từ chủ quan cũng như khách quan.

c. Tình hình thực hiện các hợp đồng/ dự án của của Ban Kinh doanh số 3.

Doanh thu thực hiện của Ban Kinh doanh số 3 năm 2017 đạt 50 triệu (kế hoạch dự kiến năm 2017 là 6 tỷ).

Các khó khăn chủ quan, khách quan hiện nay của Ban Kinh doanh số 3 đang gặp phải: Lĩnh vực kinh doanh thiết bị y tế - là loại hàng hóa đặc biệt, do đó có rất nhiều các quy định chặt chẽ của Nhà nước và Bộ Y tế về việc kinh doanh mặt hàng này. Hồ sơ năng lực và kinh nghiệm về dự án y tế còn hạn chế, do đó Tổng công ty khó tham gia đấu thầu trực tiếp cũng như các hãng cũng chưa mặn mà để hỗ trợ hay ủy quyền cung cấp thiết bị cho Tổng công ty trong các gói thầu.

d. Kết quả thực hiện các dự án/ hợp đồng do Ban Công nghệ đã đảm nhiệm năm 2017.

Năm 2017 doanh thu từ khai thác các dự án của Ban Công nghệ chưa đạt kế hoạch đề ra. Các dự án mà Ban Công nghệ tham gia cùng các Ban chức năng của Tổng công ty trong công tác marketing, tiếp cận, tìm kiếm các hợp đồng mới hiện đang có phản hồi tích cực, làm tiền đề cho công việc của những năm tiếp theo như một số đối tác cho các dự án về giải pháp tự động hóa và công nghệ thông tin trong xu thế công nghiệp 4.0 đang được các doanh nghiệp trong lĩnh vực công nghệ quan tâm.

3. Tình hình thu cổ tức tại các doanh nghiệp có vốn góp.

Năm 2017 kết quả thu cổ tức đạt 17,355 tỷ đồng theo nghị quyết đại hội cổ đông năm 2017 của các đơn vị. Cụ thể:

(1) Công ty cổ phần Viettronics Tân Bình: 13.309.920.000 đ tương đương tỷ lệ 20%/ vốn điều lệ.

(2) Công ty CP Viettronimex: 1.847.713.000 đ tương đương 17%/vốn điều lệ.

(3) Công ty CP Máy tính và Truyền thông Việt Nam (tạm ứng cổ tức): 963.900.000 đ tương đương 4,5%/ vốn điều lệ.

(4) Công ty CP Cơ khí điện tử Phú Thọ Hòa: 206.650.000 đ tương đương 10%/vốn điều lệ.

(5) Công ty CP Máy tính Việt Nam: 128.325.000 đ tương đương 15%/ vốn điều lệ.

(6) Công ty CP Viettronics Đống Đa: 898.880.000 đ tương đương 8%/vốn điều lệ.

4. Hoạt động khoa học – công nghệ, phối hợp triển khai dự án

Năm 2017 Ban Công nghệ đã hoàn thành thiết kế bàn nâng xoay cho bãi đỗ xe tự động, bãi trông giữ xe máy trên cao, đây là sản phẩm hợp bộ cho các hệ thống bãi đỗ xe tự động. Thiết kế hệ thống bãi đỗ xe tự động cho xe máy tại các đô thị và khu trung tâm mua sắm v.v.; Hoàn tất công tác thu thập, tổng hợp thông tin sản phẩm của các công ty thành viên, công ty liên kết cho công tác xây dựng website bán hàng và định hướng phát triển, cải tiến sản phẩm trong giai đoạn tiếp theo.

5. Hoạt động hợp tác - khai thác mặt bằng:

- Tại 15 Trần Hưng Đạo – Hà Nội: Tổng công ty đã triển khai các nội dung sau tương ứng với việc hoàn thiện từng bước các kết luận của Kiểm toán Nhà nước và Thanh tra Chính phủ bao gồm: (1) Tiến hành nhiều buổi làm việc cùng các sở ban ngành liên quan để thực hiện việc hoàn thiện nghĩa vụ pháp lý đối với khu nhà đất; (2) Tổng công ty đã tiến hành nộp đầy đủ nghĩa vụ tiền thuê đất tới hết năm 2017, tiền thuế sử dụng đất đến hết năm 2021 theo thông báo thuế và đăng ký kê khai thuế/ hướng dẫn của các cơ quan chức năng; (3) Tiến hành đánh giá, kiểm định chất lượng công trình tòa nhà theo yêu cầu của cơ quan hữu quan; (4) Tiến hành đo đạc đất và làm các thủ tục liên quan để làm cơ sở cho liên ngành trình thành phố Hà Nội cho phép hoàn thiện thủ tục xin thuê đất/ hoàn thiện thủ tục pháp lý khu nhà đất.

- Tại khu đất 197 Nguyễn Thị Minh Khai: Tổng công ty đang xây dựng phương án để khai thác có hiệu quả hơn.

- Việc tìm đối tác khai thác E5 Cầu Giấy:

+ Đây là khu đất mà Tổng công ty mới chỉ thực hiện đặt cọc số tiền là 4,3 tỷ đồng (tương đương 1 triệu/1m² đất). Hiện nay, khu vực đã được phê duyệt quy hoạch tỷ lệ 1/500 theo văn bản số 4377/QĐ-UBND ngày 01/9/2015 của UBND Thành phố Hà Nội. Theo yêu cầu của các cơ quan liên quan (Thông báo kết luận cuộc họp của lãnh đạo UBND TP Hà Nội số 895/TB-UBND ngày 4/8/2017, các văn bản của Sở Kế hoạch Đầu tư) đều yêu cầu Tổng công ty và các chủ đầu tư phải khẩn trương nộp đề xuất đầu tư dự án để các cơ quan chức năng xem xét trong thời hạn năm 2017. Nếu quá hạn nêu trên có thể xem xét thu hồi dự án đầu tư. Do đó, Tổng công ty đã ký hợp đồng với đơn vị tư lập đề xuất dự án đầu tư trình cơ quan có thẩm quyền xem xét cho kịp thời hạn. Dự kiến trong thời gian tới, một mặt Tổng công ty phải hoàn thiện các yêu cầu/ kết quả thẩm định của cơ quan chức năng về đề xuất đầu tư, mặt khác nỗ lực tìm kiếm đối tác hợp tác đầu tư đáp ứng yêu cầu tiến độ dự án do Thành phố đề ra.

+ Một số điểm lưu ý: Với quy hoạch hiện có, khu đất của Tổng công ty không có nhiều lợi thế để các nhà đầu tư quan tâm do khối lượng văn phòng trong khu vực quá lớn, mục đích sử dụng khó chuyển đổi. Vốn đầu tư xây dựng dự án đòi hỏi lớn (khoảng 1.000 tỷ đồng) và không thuộc lợi thế, ngành nghề kinh doanh chính của Tổng công ty.

6. Công tác thoái vốn

Trong năm 2017, Tổng công ty đã thực hiện hoàn thiện việc toàn bộ phần vốn góp thoái vốn tại Công ty CP Bê tông Ly tâm Thủ Đức 1 (TDC1) với kết quả cụ thể là:

- Tổng số cổ phần chào bán: 524.000CP; Mệnh giá 10.000 đồng đã chuyển nhượng cho 02 nhà đầu tư với giá 11.610 đ/CP. Tổng giá trị cổ phần bán được: 6.083.640.000 đồng (Bằng chữ: Sáu tỷ, không trăm tám mươi ba triệu, sáu trăm bốn mươi nghìn đồng./.).

II. HOẠT ĐỘNG TẠI CÁC CÔNG TY CON VÀ LIÊN KẾT.

Hiện nay, số lượng các công ty con và liên kết của Tổng công ty và tỷ lệ vốn góp như sau:

TT	Tên công ty	Giá trị vốn góp (triệu đồng)	Tỷ lệ /Vốn Điều lệ(%)
I	Nhóm Công ty con		
1	Công ty CP Viettronics Thủ Đức	75.462	97,01%
2	Công ty CP Viettronics Tân Bình	133.226	55,54%
3	Công ty CP Viettronics Đồng Đa	11.372	51,07%
4	Công ty CP Viettronics Công nghiệp	27.557	91,86%
5	Công ty CP Điện tử Biên Hòa	35.073	51,00%
6	Công ty CP Điện tử Bình Hòa	15.198	51,00%
7	Công ty CP Công trình Viettronics	13.000	65,00%
II	Nhóm Công ty liên kết, liên doanh		
1	Công ty CP Viettronimex	13.987	46,25%
2	Công ty CP Máy tính - Truyền thông VN	21.684	35,70%
3	Công ty CP Cơ khí - điện tử Phú Thọ Hòa	2.278	33,77%
4	Công ty CP Máy tính Việt Nam	875	28,50%
5	Liên doanh Điện tử Y tế KTC Amec ^(*)	1.276	49,00%

(*): Công ty Liên doanh Điện tử Y tế KTC Amec đang tiến hành làm các thủ tục giải thể

1. Nhóm 07 công ty con.

Năm 2017, Tổng công ty đã chỉ đạo người đại diện tại các công ty con tăng cường tham gia điều hành hoạt động tại các công ty nhằm tiếp tục hoàn thiện công tác tái cơ cấu ngành hàng, bộ máy để sản xuất kinh doanh có hiệu quả cao hơn.

Hoạt động sản xuất kinh doanh chính của hầu hết các đơn vị hầu hết đều không có hiệu quả kinh tế cao, chủ yếu hoạt động này chỉ nhằm duy trì việc làm cho người lao động tại các công ty và mang lại chỉ tiêu về doanh số. Lợi nhuận chủ yếu từ dịch vụ tài chính và khai thác lợi thế mặt bằng. Một số công ty nhiều năm nay đã giảm đáng kể số lao động do dừng hẳn hoạt động SXKD chính.

Chi tiết tình hình nhóm công ty con như sau;

1.1. Công ty cổ phần Viettronics Tân Bình (VTB): Vốn điều lệ 119,8 tỷ trong đó vốn góp Tổng công ty chiếm 55,54%.

a. Các chỉ tiêu cơ bản:

- Tổng doanh thu thực hiện năm 2017 đạt 745,09 tỷ đồng bằng 92,6% kế hoạch năm (805 tỷ đồng) và bằng 98,7% so với 2016.
- Lợi nhuận trước thuế năm 2017 đạt 20,75 tỷ đồng bằng 100,1 % kế hoạch năm 2017 (20,53 tỷ đồng) và bằng 107,26% so với năm 2016.
- Tổng số lao động bình quân: 145
- Thunhập bình quân: 8,08 triệu đồng/người/tháng.

b. Phân tích nguyên nhân, đề xuất

- Lợi nhuận năm 2017 của Công ty chủ yếu từ cho thuê khai thác mặt bằng và hoạt động tài chính và từ hoạt động SXKD chính.
- Đề xuất: Công ty VTB đẩy mạnh tập trung vào 2 lĩnh vực kinh doanh sản xuất gia công và kinh doanh cho thuê khai thác mặt bằng để tạo lợi nhuận.

1.2. Công ty cổ phần Điện tử Bình Hòa (VBH): Vốn điều lệ 29 tỷ, trong đó Tổng công ty chiếm 51%.

a. Các chỉ tiêu cơ bản:

- Tổng doanh thu năm 2017 đạt 60,87 tỷ đồng bằng 60,64% kế hoạch năm và bằng 57,70% so với năm 2016.
- Lợi nhuận trước thuế năm 2017 đạt 401 triệu đồng. (Năm 2016 đạt - 6.7 tỷ)
- Tổng số lao động bình quân: 252 người.
- Thu nhập bình quân: 6,7 triệu đồng/người/tháng.

b. Phân tích nguyên nhân, kiến nghị đề xuất.

- Năm 2017, tiếp tục thực hiện theo chỉ đạo của Tổng công ty cũng như của HĐQT VBH, Công ty đã nỗ lực tái cơ cấu bộ máy tổ chức, đẩy mạnh sản xuất kinh doanh cũng như giảm tối đa các chi phí. Kết quả năm 2017, Công ty đạt lợi nhuận tăng cao so với năm 2016 (năm 2016 lỗ 4,17 tỷ đồng) mặc dù tổng doanh thu giảm mạnh.

Nguyên nhân chính là do Công ty chủ yếu làm gia công xuất khẩu dạng nguyên bản (OEM) nên phụ thuộc nhiều vào khách hàng trong việc cải tiến quy trình công nghệ. Việc suy giảm doanh thu và lợi nhuận hoạt động sản xuất là do các khách hàng truyền thống đã cắt giảm liên tục đơn hàng.

- Biện pháp khắc phục:

+ Đối với khách hàng hiện hữu (TOHO, NEXUS, TCL-VN): Tiếp tục thương thảo với khách hàng về việc tăng thêm đơn hàng, tăng đơn giá gia công, chuyển giao công nghệ sản xuất mới cho VBH trong năm 2018.

+Tìm kiếm mở rộng đối tác với các sản phẩm mới: thông qua sự hỗ trợ từ Tổng công ty, các cơ quan quản lý Nhà nước, Hiệp hội doanh nghiệp Điện tử,... tăng cường công tác tiếp xúc với các doanh nghiệp FDI trong lĩnh vực điện tử và công nghệ thông tin như Samsung-VN, Dong Yang-VN, LG-VN, Panasonic-VN, Canon-VN..

- Đề xuất kiến nghị:

+ Trong thời gian tới VBH tập trung đẩy mạnh trong việc thu hồi công nợ nhằm nhanh chóng thu hồi lại vốn cho Công ty.

+ Hiện nay, các cơ quan quản lý tại TP.HCM đang kiểm soát rất gắt gao về tình hình sử dụng đất, đơn giá tiền thuê đất cũng như việc xử lý môi trường tại VBH. Hơn nữa, hợp đồng thuê đất của VBH sẽ kết thúc vào ngày 31/12/2020 nên việc gia hạn / ký kết tiếp hợp đồng thuê đất với Sở TN&MT TP.HCM cho giai đoạn sau 2020 là rất khó khăn. Tổng công ty thông qua người đại diện vốn để điều hành chỉ đạo việc VBH có hướng giải quyết để khai thác có hiệu quả diện tích đất tại 204 Nơ Trang Long, Phường 12, Quận Bình Thạnh, Tp.HCM.

1.3. Công ty cổ phần Điện tử Biên Hòa (BELCO): Vốn điều lệ 60 tỷ, trong đó vốn góp của Tổng công ty chiếm 51%.

a. Các chỉ tiêu cơ bản:

- Tổng doanh thu hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2017 của Belco đạt 22,73 tỷ đồng bằng 75,04% kế hoạch năm và tăng 11,9% so với 2016.

- Lợi nhuận trước thuế năm 2017 Belco đạt: 49 triệu đồng (2016 đạt - 1,79 tỷ đồng).

- Tổng số lao động bình quân: 51 người,

- Thu nhập bình quân: 8,5 triệu đồng/người/tháng.

b. Phân tích nguyên nhân, kiến nghị đề xuất.

- Phân tích nguyên nhân dẫn đến lỗ (lãi): Hiện nay các sản phẩm sản xuất truyền thống của công ty như tivi, video, audio không đủ sức cạnh tranh trên thị trường. Những mặt hàng còn lại như nồi cơm điện, camera giám sát,... cũng chậm tiêu thụ.

- Kiến nghị: (1) Ngay từ đầu năm 2018, Công ty CP Điện tử Biên Hòa cần hoàn thiện công tác tổ chức bộ máy hoạt động; nghiên cứu thị trường tìm ra sản phẩm phù hợp với điều kiện của Công ty tận dụng những lợi thế sẵn có để tăng sức cạnh tranh cho sản phẩm, tạo lợi nhuận ổn định và nền tảng để phát triển lâu dài. (2) Giải quyết, xử lý dứt điểm số hàng hóa vật tư còn tồn đọng, thu hồi vốn, giảm tối đa chi phí phát sinh từ hàng hóa tồn kho và chậm tiêu thụ và các hoạt động khác có liên quan.

1.4. Công ty cổ phần Viettronics Thủ Đức (VTD): Vốn điều lệ 69 tỷ trong đó vốn Tổng công ty chiếm 97,01%.

a. Các chỉ tiêu cơ bản:

- Tổng doanh thu năm 2017 đạt 143,78 tỷ đồng bằng 72% kế hoạch năm 2017 và bằng 128% so với 2016.

- Lợi nhuận trước thuế 2017 đạt 13 triệu đồng bằng 03,17% kế hoạch và bằng 15,12% với 2016 (2016 đạt 86 triệu đồng).

- Tổng số lao động bình quân: 102 người

- Thu nhập bình quân: 7 triệu đồng/người/tháng.

b. Phân tích nguyên nhân, kiến nghị đề xuất.

- Nguyên nhân: Do tình hình tài chính hạn chế và phải tập trung xây dựng hình ảnh thương hiệu, sản phẩm và thị trường cũng như công ty vẫn đang tập trung giải quyết những tồn tại như hàng tồn kho chậm luân chuyển, khấu hao từ những đầu tư trước đây.

- Biện pháp, kế hoạch khắc phục: Đến nay sau nhiều nỗ lực, Công ty đã thiết lập được thị trường nhất định, sản phẩm được đưa ra thị trường đang tăng theo kế hoạch. Sản xuất cũng đi vào ổn định và năng suất tăng và đạt hiệu quả hơn nhiều so với trước đây. Công ty tiếp tục xây dựng hệ thống mạng lưới đại lý bán hàng, ổn định sản xuất và tăng năng suất lao động, đảm bảo tăng doanh số bán hàng một cách ổn định.

1.5. Công ty cổ phần Viettronics Đồng Đa (VDD): Vốn điều lệ 22 tỷ, trong đó vốn của Tổng công ty chiếm 51,07%.

Hiện tại hoạt động sản xuất kinh doanh của VDD chỉ đơn thuần là khai thác mặt bằng, số lượng cán bộ nhân viên hầu hết đã được giải quyết chế độ và ở mức tối giản. Công ty con của VDD là Công ty MEDDA cũng không còn hoạt động kinh doanh nữa kể từ giữa năm 2017.

Các chỉ tiêu cơ bản:

- Tổng doanh thu: đạt 5,3 tỷ đồng, bằng 155,45% so với thực hiện năm 2016 và bằng 83% kế hoạch năm.

- Lợi nhuận trước thuế: đạt 181 triệu đồng bằng 44,15% so với thực hiện 2016 và bằng 12,07% kế hoạch năm.

- Lao động bình quân: 10 người

- Thu nhập bình quân: 08 triệu đồng/người/tháng.

1.6. Công ty cổ phần Công trình Viettronics (VNC): Vốn điều lệ 20 tỷ trong đó vốn góp của Tổng công ty chiếm 65% thực góp.

Công ty VNC hoạt động chuyên về dịch vụ cơ điện tòa nhà. Do tính cạnh tranh cao, lợi nhuận từ lĩnh vực điều hòa và cơ điện tòa nhà ngày càng thấp, từ năm 2016 Công ty đã tích cực khai thác và mở rộng hoạt động sang một số lĩnh vực khác như các dự án công trình về điện, an ninh quốc phòng

Các chỉ tiêu cơ bản:

- Tổng doanh thu: 101,6 tỷ bằng 84,67% kế hoạch năm và tăng 133,56% so với 2016.
- Lợi nhuận trước thuế: 784 triệu đồng, đạt 60,31% kế hoạch năm và tăng cao so với 2016 (2016 đạt 135 triệu đồng).
- Lao động bình quân: 36 người
- Thu nhập bình quân: 5,6 triệu đồng/người/tháng

1.7. Công ty cổ phần Viettronics Công nghiệp (VCN): Vốn điều lệ 30 tỷ, trong đó vốn góp của Tổng công ty chiếm 91,86%.

Năm 2017, công ty đã thực hiện một số hợp đồng để mang lại công việc và thu nhập cho người lao động, từng bước giúp Công ty giải quyết khó khăn. Tuy nhiên do khó khăn nhiều mặt như vốn lưu động, năng lực tham gia dự thầu, nhân lực chất lượng cao nên mặc dù Tổng công ty đã chỉ đạo Người đại diện tại Công ty cùng với Ban điều hành tìm, thực hiện nhiều biện pháp nhưng chưa có hiệu quả tích cực cụ thể.

a. Các chỉ tiêu cơ bản:

- Tổng doanh thu: 13,39 tỷ đồng, bằng 114,96% so với 2016 và đạt 109,19% so với kế hoạch năm.
- Lợi nhuận trước thuế: 14 triệu đồng. (Năm 2016 đạt -1,9 tỷ đồng).
- Lao động bình quân 2017: 14 người
- Thu nhập bình quân: 6,5 triệu đồng/người/tháng.

b. Kiến nghị, đề xuất:

Mặc dù 2017 Công ty đã ký và thực hiện thêm một số hợp đồng mới mang lại thu nhập cho người lao động nhưng chưa mang lại lợi nhuận cho Công ty. Thông qua người đại diện vốn, Tổng công ty sẽ đề nghị Công ty phân tích chi tiết nguyên nhân thua lỗ, những khó khăn vướng mắc do các yếu tố chủ quan và khách quan để tìm ra biện pháp khắc phục. Công ty cần tìm kiếm sự hợp tác, hỗ trợ từ các đối tác trong và ngoài Tổng Công ty để khai thác thêm các dự án mới trong năm 2018, tạo được việc làm cho người lao động và lợi nhuận cho Công ty.

2. Nhóm các công ty liên kết:

Năm 2017, kết quả hoạt động của các công ty liên kết (có vốn góp của Tổng công ty <50% VĐL) đạt kết quả khá tốt so với các công ty con.

Chi tiết kết quả một số chỉ tiêu chính đạt được năm 2017 của các công ty liên kết:

2.1. Công ty cổ phần Máy tính và Truyền thông (VIETCOM): Vốn điều lệ 60 tỷ đồng, trong đó vốn góp của Tổng công ty chiếm 35,7%.

- Tổng doanh thu: 11,47 tỷ đồng đạt 95% so với kế hoạch và bằng 97% so với năm 2016.
- Lợi nhuận trước thuế: 3,15 tỷ đồng đạt 83% kế hoạch và bằng 91% so với năm 2016.
- Tổng số lao động bình quân: 19 người
- Thu nhập bình quân: 7,8 triệu đồng,
- Cổ tức dự kiến: 4% (đã tạm ứng 2% cho cổ đông).

Nguồn thu chủ yếu của Vietcom từ nhiều năm gần đây từ hoạt động dịch vụ cho thuê khai thác mặt bằng, các dịch vụ liên quan và lãi tiền gửi ngân hàng. Vì vậy doanh thu và lợi nhuận hàng năm của Công ty tăng trưởng chỉ ở mức tương đối ổn định. Lượng tiền mặt chiếm tỷ lệ cao trong cơ cấu tài sản của Công ty đây là một rủi ro tiềm năng khi có những biến động về tiền tệ của nền kinh tế trong nước cũng như thế giới xảy ra. Tổng công ty đang xây dựng phương án cơ cấu lại khoản mục đầu tư tại Vietcom để hạn chế tối đa rủi ro có thể xảy ra và bảo đảm nguồn vốn tiếp tục sinh lời.

2.2. Công ty cổ phần Viettronimex: Vốn điều lệ 25,73 tỷ đồng, trong đó vốn góp của Tổng công ty chiếm 46,25%.

Hoạt động chủ yếu của Viettronimex là kinh doanh các thiết bị điện dân dụng cầm tay và khai thác cho thuê mặt bằng. Năm 2017 Công ty bắt đầu triển khai hệ thống CCTV và bước đầu có nhiều thuận lợi.

Kết quả một số chỉ tiêu chính như sau:

- Tổng doanh thu năm 2017 của Công ty đạt 33 tỷ đồng bằng 98% so với 2016 và đạt 103% so với kế hoạch năm.
- Lợi nhuận trước thuế năm 2017 Công ty đạt 6,23 tỷ đồng bằng 124,7% so với thực hiện 2016 và đạt 102,2% kế hoạch năm.
- Tổng số lao động: 33 người.
- Thu nhập bình quân: 7,7 triệu đồng/người/tháng.

2.3. Công ty CP Cơ khí Điện tử Phú Thọ Hòa (VIEMCO): Vốn điều lệ 6,119 tỷ đồng, trong đó vốn góp của Tổng công ty chiếm 33,77%.

Năm 2017 VIEMCO có kết quả sản xuất kinh doanh tăng trưởng khá cao so với năm 2016 và kế hoạch 2017. Ngành hàng chính của Công ty từ nhiều năm nay vẫn duy trì sản xuất kinh doanh các sản phẩm anten, sản phẩm cơ khí đột dập và các sản phẩm nhựa. Kết quả một số chỉ tiêu chính năm 2017 như sau:

- Tổng doanh thu đạt 19,8 tỷ đồng bằng 132,00% kế hoạch và bằng 122,87% so với thực hiện 2016.
- Lợi nhuận trước thuế đạt 1,75 tỷ đồng, bằng 194,44% kế hoạch năm và bằng 138,01% so với thực hiện năm 2016.
- Tổng số lao động bình quân 2017: 58 người.
- Thu nhập bình quân: 6,8 triệu đồng/người /tháng.

2.4. Công ty CP Máy tính Việt Nam (CMT): Vốn điều lệ 3 tỷ đồng trong đó vốn góp của Tổng công ty chiếm 28,5%.

Hoạt động chủ yếu của Công ty năm 2017 tiếp tục kinh doanh các sản phẩm máy tính và phụ trợ, các thiết bị của hãng Xerox và thiết bị văn phòng khác, kinh doanh khai thác mặt bằng cho thuê và các dịch vụ liên quan. Các chỉ tiêu cơ bản năm 2017 của Công ty:

- Tổng Doanh thu: 24,55 tỷ đạt 94,43% kế hoạch năm và bằng 92,31% so với 2016
- Lợi nhuận trước thuế: 617 triệu đồng đạt 102,83% kế hoạch năm và bằng 100,82% so với 2016.
- Tổng số lao động bình quân: 29 người.
- Thu nhập bình quân 5,6 triệu đồng/người/tháng.
- Cổ tức dự kiến: 15%.

2.5. Liên doanh Điện tử Y tế Kỹ thuật cao AMEC:

Tổng công ty đang chỉ đạo giải quyết dứt điểm việc giải thể liên doanh phù hợp quy định liên quan để thu hồi vốn đầu tư về Tổng công ty.

3. Trường Cao đẳng Công nghệ Viettronics (VTC).

Năm 2017 VTC đã có sự chuyển giao 2 lần về nhân sự của Ban Giám hiệu. Việc này ảnh hưởng đến hoạt động của Trường, tâm lý CBGVNV bị dao động, thiếu tin tưởng vào tương lai của Trường. Năm 2017 tiếp tục là năm Trường VTC không đạt chỉ tiêu về tuyển sinh.

Chênh lệch thu - chi của VTC năm 2017 là: -1,08 tỷ đồng.

Năm 2017, Tổng công ty đã thực hiện việc đầu tư tăng vốn cho Trường khoản tiền mặt 1.000.000.000 đồng để trước mắt ổn định hoạt động cho Trường.

III. CÁC MẶT CÔNG TÁC KHÁC.

1. Các cuộc họp/ lấy ý kiến ĐHCĐ Tổng công ty và ĐHCĐ các đơn vị có vốn góp.

- Năm 2017, Tổng công ty đã tổ chức 01 lần lấy ý kiến Đại hội đồng cổ đông bằng văn bản và 2 lần tổ chức họp đại hội cổ đông trong đó có 01 lần tổ chức đại hội nhiệm kỳ III (2017-2022) và 01 lần tổ chức đại hội cổ đông bất thường:

+ Sau khi tổ chức lấy ý kiến bằng văn bản, Đại hội đồng cổ đông Tổng công ty đã ban hành Nghị quyết số 01/NQ/ĐT-HĐQT ngày 06/02/2017 về nội dung phương án xử lý đối với giá trị trường Cao đẳng Công nghệ Viettronics (VTC).

+ Ngày 17/7/2017, Tổng công ty đã tổ chức thành công ĐHCĐ nhiệm kỳ 3 (2017-2022) với kết quả Tổng hợp gồm: Đại hội đã thông qua các kế hoạch SXKD năm 2017, nhiệm kỳ 2017-2022 làm cơ sở triển khai hoạt động của Tổng công ty trong thời gian tới, Đại hội đã bầu HĐQT, BKS nhiệm kỳ III để thực hiện các nhiệm vụ trọng tâm theo định hướng chiến lược đề ra.

HĐQT đã bổ nhiệm Ban điều hành nhiệm kỳ 2017-2022 để triển khai công tác điều hành hoạt động của Tổng công ty theo các mục tiêu/ chiến lược đề ra.

+ Ngày 17/11/2017, Tổng công ty đã tổ chức thành công ĐHCĐ bất thường, thông qua Điều lệ bổ sung sửa đổi cho phù hợp với qui định hiện hành của Pháp luật, tạo điều kiện về pháp lý cho hoạt động của Tổng Công ty. Hoàn thiện việc đăng ký kinh doanh điều chỉnh. Theo đó, ông **Lê Thanh Tuấn** Chủ tịch HĐQT là người đại diện theo pháp luật của Tổng công ty.

- Tổ chức ĐHCĐ năm 2017 của các đơn vị có vốn góp: Trong năm 2017, toàn bộ các công ty con và 3/4 công ty liên kết của Tổng Công ty đã tổ chức thành công ĐHCĐ: Công ty CP Viettronics Tân Bình (VTB) tổ chức ĐH ngày 11/3/2017; Công ty CP Viettronics Thủ Đức (VTD) tổ chức ĐH ngày 28/4/2017; Công ty CP Điện tử Bình Hòa (VBH) tổ chức ĐH ngày 25/4/2017; Công ty Cổ phần Điện tử Biên Hòa (BELCO) tổ chức ĐH ngày 28/6/2017; Công ty CP Viettronics Đồng Đa (VDD) tổ chức đại hội ngày 26/5/2017; Công ty CP Công trình Viettronics (VNC) tổ chức đại hội ngày 19/5/2017, Công ty CP Viettronics Công nghiệp tổ chức đại hội ngày 28/7/2017 và tại các công ty có vốn góp <50% gồm: Công ty CP Viettronimex, Công ty CP Cơ khí Điện tử Phú Thọ Hòa (VIEMCO), Công ty CP Máy tính Việt Nam (CMT).

2. Công tác công bố thông tin, giao dịch trên sàn UPCOM

Cổ phiếu của Tổng công ty đã được Trung tâm Lưu ký Chứng khoán Việt Nam cấp mã VEC và giao dịch trên sàn UPCOM Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội, hiện khối lượng giao dịch cổ phiếu VEC trên sàn không nhiều và giá ở mức thấp.

Ngoài ra, cùng với việc là đơn vị đăng ký giao dịch trên UPCOM, Tổng công ty tăng cường hơn nữa công tác công bố thông tin, giám sát thông tin công bố đảm bảo theo yêu cầu của UBCKNN, Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội và các quy định liên quan.

3. Công tác tổ chức, lao động, tiền lương và quản trị Cơ quan.

- Tổng công ty đã thực hiện xong việc hoàn thiện hồ sơ bảo hiểm xã hội cho CBCNV Cơ quan theo Luật Bảo hiểm hiện hành; giải quyết chế độ cho 02 lao động nghỉ hưu, 01 lao động thôi việc đúng chế độ Nhà nước qui định. Làm thủ tục tuyển dụng 01 lao động bổ sung cho Ban Công nghệ

- Kịp thời thực hiện công tác chỉ đạo Người đại diện tại ĐHCĐ các đơn vị có vốn góp của TCty. Hoàn thiện hồ sơ bảo hiểm xã hội cho CBCNV cơ quan Tổng công ty theo luật Bảo hiểm mới và giải quyết một số có tồn tại từ những năm trước với BHXH Quận Hoàn Kiếm, đảm bảo chế độ theo quy định. Thanh tra bảo hiểm xã hội Thành phố Hà Nội đã làm việc với VP và có kết luận cơ quan TCty thực hiện tốt và đúng chế độ.

- Hoàn tất công tác thi đua khen thưởng theo quy định. Đề nghị Bộ Công thương kịp thời khen thưởng của Bộ trưởng BCT cho các tập thể, cá nhân theo định kỳ cho Công ty CP Viettronics Tân Bình....

- Các công tác hành chính, quản trị luôn đảm bảo được yêu cầu phục vụ cho hoạt động của lãnh đạo và các bộ phận chức năng Tổng công ty.

- Tổng công ty chưa kịp thời ký lại hợp đồng lao động mới theo thang/ bảng lương điều chỉnh năm 2017.

4. Công tác thanh tra, pháp chế.

Nhiệm vụ thanh tra, pháp chế thuộc chức năng của bộ phận Văn phòng. Do khối lượng công việc nhiều, số lượng người hạn chế, kiêm nhiệm nhiều công việc (Đảng, đoàn thể) nên việc kiểm tra, thanh tra trong nội bộ chưa được triển khai định kỳ thường xuyên.

5. Xây dựng quy chế.

Theo nhiệm vụ HĐQT giao, Ban điều hành đang khẩn trương xây dựng điều chỉnh/ bổ sung các quy chế gồm: Quy chế lương, Quy chế người đại diện, Quy trình kinh doanh, Quy chế chi tiêu nội bộ. Các quy chế sau khi dự thảo sẽ tổ chức lấy ý kiến trước khi trình duyệt theo phân cấp, thẩm quyền.

Đã thành lập tổ công tác để hoàn thiện Quy chế lương mới phù hợp với thực tế hoạt động của Tổng công ty giai đoạn hiện nay. Đến 12/2017 Quy chế lương đang được lấy ý kiến đóng góp để hoàn thiện trình lãnh đạo Tổng công ty.

IV. NHẬN XÉT ĐÁNH GIÁ HOẠT ĐỘNG NĂM 2017.

1. Các mặt làm được.

Trên cơ sở kế hoạch hoạt động năm 2017 được thông qua tại Đại hội cổ năm 2017, mặc dù còn nhiều khó khăn nội tại cũng như ảnh hưởng từ các yếu tố khách quan, Công ty mẹ đã phấn đấu đạt được các kết quả như nội dung báo cáo chi tiết trên. Các Ban kinh doanh đều ghi nhận được doanh thu, Ban kinh doanh số 1 đạt doanh thu chiếm tỷ trọng lớn trong cơ cấu doanh thu trực tiếp tại công ty mẹ, tiếp tục có sự tăng trưởng về số lượng dự án trúng thầu.

Việc quản trị, điều hành/ giám sát chéo được tiến hành thường xuyên, liên tục và rất sát sao với tình hình thực tế thể hiện qua việc Tổng công ty đảm bảo được tỷ suất sinh lời từ hoạt động sản xuất kinh doanh chính, tăng được phần thu từ cổ tức được chia tại các đơn vị thành viên có vốn góp, điều tiết/ giữ ổn định các chi phí quản lý, chi phí lương, tăng cường khai thác có hiệu quả hơn các hoạt động hợp tác kinh doanh, khai thác mặt bằng so với tình hình thực hiện năm 2016.

Việc quản lý vốn đầu tư tại các đơn vị thành viên có nhiều chuyển biến tích cực: VTB vẫn duy trì mức lợi nhuận ổn định, mức chia cổ tức cao so với các đơn vị có vốn góp của Tổng công ty; VBH bước đầu đã có lãi; Belco đã thay thế nhân sự lãnh đạo/ điều hành để tìm hướng ổn định, phát triển; Các đơn vị khác hầu hết đều đạt được kết quả tốt hơn so với thực hiện năm 2016.

Công tác quản lý tài chính được tiến hành nghiêm túc, Tổng công ty đã tiến hành trích lập phần dự phòng phải thu khó đòi đảm bảo quy định về tài chính/ kế toán.

Báo cáo tài chính của Tổng công ty đã được kiểm toán, về cơ bản đã hoàn thành và Kiểm toán viên đưa ra ý kiến chấp thuận toàn bộ trên các nội dung báo cáo: Đây là một nỗ lực của Ban điều hành trong năm 2017 đặc biệt trong bối cảnh hoạt động SXKD năm 2017 của Tổng công ty vẫn tiềm ẩn nhiều khó khăn, thử thách.

Hoạt động áp dụng khoa học và công nghệ do Ban Công nghệ thực hiện mặc dù gặp nhiều khó khăn trong tìm kiếm đối tác, khách hàng nhưng bước đầu đã có sản phẩm với tính ứng dụng cao như văn phòng điện tử.

2. Các mặt còn tồn tại.

Tổng kết hoạt động năm 2017 của Tổng công ty còn một số tồn tại như sau:

- Do một số vướng mắc trong công tác đăng ký kinh doanh, sửa đổi điều lệ của Tổng công ty nên đến tháng 11/2017, Tổng công ty mới đăng ký được giấy đăng ký kinh doanh mới (thay đổi lần 5) và Người đại diện pháp luật để hoạt động. Điều này có ảnh hưởng tới việc điều hành sản xuất kinh doanh của Tổng công ty trong 6 tháng cuối năm 2017.

- Thực tế hiện nay, các quy chế của Tổng công ty đã bộc lộ một số bất cập cần sửa đổi/ bổ sung như Quy chế tổ chức bộ máy, Quy chế Người đại diện, Quy chế chi tiêu nội bộ hoặc thậm chí xây dựng mới như Quy chế lương, Quy trình kinh doanh... do đó đòi hỏi trong năm

2018 lãnh đạo Tổng công ty cần quan tâm, chỉ đạo xây dựng đồng bộ hóa làm cơ sở triển khai/ điều hành hoạt động sản xuất kinh doanh của Tổng công ty.

- Nhìn chung, hoạt động sản xuất kinh doanh trực tiếp tại Tổng công ty chưa đóng góp tỷ lệ lợi nhuận chính do Tổng công ty phụ thuộc nhiều vào các đối tác, khách hàng lớn, chưa có đủ năng lực để tự thực hiện hoàn chỉnh các hợp đồng dự án lớn từ khâu tiếp cận tới thi công, lắp đặt bảo hành bảo trì.

- Vốn đầu tư của Tổng công ty chủ yếu nằm tại các doanh nghiệp có vốn góp, do đó, kết quả sản xuất kinh doanh của các doanh nghiệp thành viên/ liên kết ảnh hưởng nhiều tới kết quả chung của tổng công ty. Tuy nhiên, hiện nay, các công ty con của Tổng công ty đều ít nhiều gặp khó khăn trong hoạt động sản xuất kinh doanh, nhất là với hoạt động sản xuất kinh doanh theo ngành nghề/ lĩnh vực chính do đó đòi hỏi Tổng công ty cần có những biện pháp có tính mềm dẻo, phù hợp tình hình/ lợi thế của từng doanh nghiệp để tham gia hoạt động điều hành đạt hiệu quả.

- Việc thu hồi công nợ quá hạn là một trong những yêu cầu đề ra trong hoạt động điều hành của Tổng công ty để đảm bảo an toàn tài chính, hiệu quả sử dụng vốn.

- Hoạt động đầu tư cho sản xuất kinh doanh hầu như chưa có nên chưa tạo được nền tảng sản xuất, sản phẩm. Trong năm 2018, Ban điều hành dự kiến sẽ tiếp cận một số dự án, xây dựng phương án khả thi để đầu tư vào lĩnh vực sản xuất tạo tiền đề nâng cao năng lực cạnh tranh của Tổng công ty, tiếp nhận công nghệ sản xuất mới tiên tiến từ các đối tác tiềm năng, đẩy mạnh hoạt động nghiên cứu, R&D.

- Hoạt động của trường VTC còn chưa hiệu quả, chưa có hướng giải quyết dứt điểm đặt ra thách thức không nhỏ trong năm 2018.

PHẦN II: KẾ HOẠCH HOẠT ĐỘNG NĂM 2018

I. MỤC TIÊU TỔNG QUÁT NĂM 2018

- Hoàn thành các chỉ tiêu về sản xuất kinh doanh của Tổng công ty trong các lĩnh vực công nghiệp, năng lượng, viễn thông, công nghệ thông tin, Y tế....
- Tìm kiếm, hợp tác đầu tư/ liên doanh với các đối tác để đầu tư sản xuất kinh doanh các sản phẩm điện tử, viễn thông, công nghiệp phụ trợ nhằm đa dạng hoá sản phẩm của Tổng công ty và sản xuất kinh doanh bền vững trên nền tảng ngành nghề chính theo định hướng.
- Khai thác có hiệu quả các địa điểm mà Tổng công ty đang quản lý tại TP HCM và Hà Nội.
- Tiếp tục rà soát để thoái vốn của Tổng công ty tại một số doanh nghiệp theo kế hoạch dài hạn của Tổng công ty (2017-2022) đã được thông qua tại Đại hội cổ đông năm 2017.
- Tìm giải pháp đầu tư để phát triển có hiệu quả hơn trong lĩnh vực giáo dục và đào tạo theo hướng đa dạng hóa và phù hợp yêu cầu trong tình hình mới.
- Xây dựng kế hoạch năm 2018 có tăng trưởng phù hợp so với kết quả thực hiện năm 2017, mức tăng dự kiến khoảng 6,5%.

II. KẾ HOẠCH CHI TIẾT VÀ BIỆN PHÁP THỰC HIỆN

1. Kế hoạch SXKD:

1.1. Các chỉ tiêu kế hoạch chính

Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2018 của Tổng công ty gồm các chỉ tiêu chính như sau:

- Tổng doanh thu: 268.431.182.000 đồng

- Lợi nhuận trước thuế: 14.078.655.674 đồng

Trong đó:

a. Hoạt động tự doanh (kinh doanh trực tiếp tại cơ quan Tổng công ty):

Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ dự kiến khoảng 242 tỷ đồng (bằng 107,38% thực hiện năm 2017), Lợi nhuận gộp dự kiến đạt tỷ lệ khoảng 2%/ doanh thu.

b. Hoạt động tài chính - đầu tư:

Doanh thu từ cổ tức năm 2017 được chia từ các đơn vị có vốn góp của Tổng công ty và hoạt động tài chính, hoạt động khác dự kiến khoảng 23,37 tỷ đồng (bằng 93,10% thực hiện năm 2017)

1.2. Phân tích – Biện pháp thực hiện.

a. Doanh thu tự doanh từ hoạt động bán hàng và cung cấp dịch vụ của Tổng công ty chiếm hơn 90% doanh thu của Tổng công ty. Trong đó:

+ Lĩnh vực công nghiệp và năng lượng: Đây là lĩnh vực doanh thu chiếm tỷ trọng lớn nhất trong cơ cấu doanh thu của Tổng công ty. Chủ yếu tiếp tục thực hiện các hợp đồng đã ký chuyên về cung cấp vật liệu cách điện và phụ kiện cho các công trình phân pha dây dẫn đường dây 110 KV, 220 KV. Đồng thời với năng lực và kinh nghiệm đã được kiểm chứng tiếp tục tham gia nhiều gói thầu thuộc các dự án của Tổng công ty truyền tải điện quốc gia, Công ty CP Nhiệt điện Phả Lại... Doanh số năm 2018 dự kiến khoảng 180 tỷ đồng.

+ Lĩnh vực CNTT: Kinh doanh các dịch vụ tích hợp hệ thống và phần mềm như cung cấp hệ thống điện nhẹ, switch, hệ thống điều hoà, hệ thống mạng quang nội bộ... Doanh thu dự kiến đạt khoảng 50 tỷ đồng.

+ Lĩnh vực thiết bị y tế, cơ điện toà nhà, xây lắp: Cung cấp các trang thiết bị y tế phục vụ khám và điều trị, cung cấp máy siêu âm chẩn đoán hình ảnh dùng trong y tế cho các phòng khám. Phối hợp với các nhà thầu liên danh lập hồ sơ dự thầu, phối hợp với các chuyên gia của nhà thầu liên danh và chuyên gia của các hãng sản xuất, các nhà phân phối thực hiện các công việc lắp đặt, đào tạo vận hành và chạy thử các thiết bị.... Doanh thu dự kiến khoảng 10 tỷ đồng.

b. Doanh thu từ hoạt động tài chính: Dự kiến năm 2018 đạt 23,37 tỷ đồng bằng 93,10% so với thực hiện năm 2017.

c. Các khó khăn/ tồn tại:

- Việc phát triển sản xuất kinh doanh của Tổng công ty hiện gặp những khó khăn nhất định như quy chế/ quy định của Tổng công ty hiện chưa đồng bộ, chưa góp phần thúc đẩy hoạt động tìm kiếm/ đẩy mạnh hoạt động sản xuất kinh doanh.

- Các công ty có vốn góp của Tổng công ty hầu hết đều gặp khó khăn trong việc thúc đẩy hoạt động sản xuất kinh doanh trong ngành nghề chính, trong khi đó cũng gặp nhiều khó khăn trong việc khai thác các lợi thế khác như đất đai, nhà xưởng do rào cản về chính sách, quy hoạch, cơ chế thực hiện dẫn tới hoạt động sản xuất kinh doanh của đơn vị khó đạt hiệu quả theo mong muốn của Tổng công ty. Việc duy trì tỷ lệ lợi nhuận trên vốn đầu tư tại các đơn vị do đó có xu hướng giảm và khó đạt chỉ tiêu do ĐHCĐ đề ra.

- Trong năm 2017, việc chậm thực hiện được các phần việc như đăng ký kinh doanh, ổn định bộ máy điều hành ảnh hưởng tới việc tham gia một số gói thầu dự án dự kiến triển khai trong đầu năm 2018.

d. Biện pháp thực hiện kế hoạch năm 2018:

Để đảm bảo hoàn thành kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2018 của Tổng công ty cần phải thực hiện tốt một số nội dung sau:

(1) Ban điều hành đề ra các biện pháp cụ thể như giao kế hoạch cho các Ban kinh doanh/ Ban Công nghệ gắn với chỉ số đánh giá hiệu quả công việc (KPI) bao gồm: Các Ban Kinh doanh phải đảm bảo doanh số dự kiến theo kế hoạch gắn liền với các kế hoạch về lương/ chi phí kèm theo dự kiến, Ban Công nghệ phải hoàn thành công tác hỗ trợ kinh doanh, thiết kế, giám sát. Các Ban kinh doanh của Tổng công ty phải phấn đấu hoàn thành đồng thời các chỉ tiêu về doanh số, lợi nhuận được giao. Trong quá trình thực hiện cần có sự phối hợp chặt chẽ giữa các Ban kinh doanh và các Ban chức năng của Tổng công ty từ khâu dự thầu, ký kết hợp đồng, thực hiện và thanh quyết toán hợp đồng nhằm đảm bảo hoàn thành đúng tiến độ các hợp đồng đã ký, thu hồi triệt để nợ phải thu không để bị chiếm dụng vốn, dẫn đến phải vay vốn làm giảm hiệu quả kinh doanh. Tích cực tìm kiếm tham gia dự thầu các gói thầu phù hợp với năng lực của Tổng công ty để có thể ký kết thêm được các hợp đồng kinh tế mới trong năm 2018.

(2) Đảm bảo thực hiện hoàn thành kế hoạch về cổ tức thu được từ phần vốn đầu tư tại các đơn vị có vốn góp. Năm 2018 đảm bảo tất cả các công ty có vốn góp đều có lãi, tiến tới trong những năm tiếp theo có định hướng để tăng cường hiệu quả đầu tư vốn theo hướng:

Tất cả các công ty có vốn góp đều có cổ tức chia cho cổ đông, phần đầu mức chia cổ tức ở mức 4-15% tùy tình hình thực tế tại doanh nghiệp. Để thực hiện được nội dung này, yêu cầu đề ra là: Tổng công ty phải phối hợp chặt chẽ với những Người đại diện của Tổng công ty là thành viên HĐQT và Ban điều hành tại các doanh nghiệp có vốn góp của Tổng công ty nỗ lực tìm các biện pháp thúc đẩy hoạt động SXKD, quản trị doanh nghiệp để hoàn thành kế hoạch SXKD năm 2018 và các năm tiếp theo, có lộ trình để các doanh nghiệp thực hiện các biện pháp cải tổ, tái cơ cấu hoặc thoái vốn tại các doanh nghiệp làm ăn không hiệu quả, không nằm trong định hướng phát triển lâu dài của Tổng công ty.

(3) Tìm mọi biện pháp phù hợp và hiệu quả hòng thu hồi công nợ tồn đọng của các dự án (đặc biệt là công nợ của dự án An Khê, KaNak), công nợ khó đòi kéo dài đã nhiều năm từ giai đoạn DNNN mà Tổng công ty đã phải trích lập công nợ khó đòi.

(4) Quản lý tốt chi phí và tiết giảm tối đa chi phí quản lý theo hướng giao kế hoạch cụ thể cho các đơn vị bộ phận để tham gia quản lý điều tiết về chi phí quản lý gắn với hiệu quả thực hiện công việc. Các chi phí quản lý chung sẽ có đầu mối quản lý/ thực hiện là văn phòng/ các bộ phận chuyên môn phù hợp, chi phí lương sẽ được điều chỉnh/ phân bổ hợp lý gắn với hiệu quả công việc theo Quy chế lương dự kiến ban hành trong năm 2018. Đồng thời, tăng cường công tác kiểm tra/ giám sát chéo giữa các bộ phận chức năng đảm bảo cân đối giữa các hạng mục phát sinh so với năm trước liền kề và kịp thời điều chỉnh theo quy trình/ quy định.

(5) Thành lập công ty TNHH 1 thành viên Đầu tư giáo dục Viettronics với 100% vốn của Tổng công ty để quản lý và kinh doanh hiệu quả hơn vốn đầu tư của Tổng công ty trong lĩnh vực giáo dục đào tạo và các nguồn lực hiện có. Dự kiến trong năm 2018 tính riêng trường VTC sẽ có những biện pháp cụ thể để giảm thiểu số lỗ trong hoạt động như: Ổn định bộ máy nhân sự, tăng cường tuyển sinh, khai thác kinh doanh mặt bằng hiện có phù hợp nhu cầu/ khả năng và thực tế tại Trường. Trong định hướng sắp tới sẽ chuyển Trường vào trực thuộc công ty Đầu tư giáo dục kể trên.

(6) Để hoàn thành cao hơn mục tiêu hiệu quả kinh doanh, Tổng công ty cần nhanh chóng tiến hành rà soát, xây dựng phương án thoái vốn tại những doanh nghiệp đơn vị không có nhiều hoạt động sản xuất kinh doanh hoặc không nằm trong những ngành nghề kinh doanh chính/ định hướng của Tổng công ty. Việc tiến hành thoái vốn tại thời điểm phù hợp được tiến hành đảm bảo phù hợp quy trình/ quy định và mang lại lợi ích kinh tế cao cho Tổng công ty.

(7) Việc hoàn thiện các quy chế/ quy trình nội bộ để tạo điều kiện cho hoạt động SXKD của Tổng công ty được thuận lợi/ thông suốt như: Mô hình tổ chức, quy trình kinh doanh, quy chế chi tiêu nội bộ, quy chế lương... cần được tiếp tục đẩy mạnh và sớm ban hành làm cơ sở thực hiện.

(8) Một số dự án có tiềm năng như dự án hợp tác đầu tư sản xuất kinh doanh với đối tác Hàn Quốc về sản phẩm Display, dự án đầu tư xây dựng tại E5 Cầu Giấy cần được nhanh chóng triển khai nghiên cứu, lập dự án để xem xét đầu tư/ hợp tác kinh doanh nhằm tạo doanh thu/ lợi nhuận cho Tổng công ty trong thời gian sắp tới.

Các địa điểm đất đai thuận lợi mà Tổng công ty có lợi thế sẽ tăng cường khai thác có hiệu quả như: Tại 15 Trần Hưng Đạo và 29 F Hai Bà Trưng sẽ tăng cường khai thác, tại 197 Nguyễn Thị Minh Khai sẽ tìm kiếm đối tác để hợp tác, khai thác theo quy định.

2. Kế hoạch hợp tác đầu tư và thoái vốn:

a. Đầu tư thành lập Công ty TNHH MTV Đầu tư giáo dục Viettronics: Vốn gồm số vốn hiện có tại Trường mà Tổng công ty đã đầu tư đồng thời bổ sung thêm nguồn vốn lưu động bổ sung.

b. Đầu tư hợp tác liên doanh với Công ty DM VINA dự án Refubish, rework các sản phẩm điện thoại, màn hình; Đầu tư hợp tác liên doanh với Công ty NTS (Hàn Quốc) về các sản phẩm Smart Display: Tổng công ty thành lập tổ nghiên cứu tiền khả thi/ khả thi để báo cáo cụ thể trình duyệt theo phân cấp.

c. Tiếp tục rà soát để thoái vốn của Tổng công ty tại một số doanh nghiệp theo kế hoạch dài hạn của Tổng công ty đã được Đại hội đồng cổ đông 2017 thông qua: Dự kiến trong năm 2018 trình phương án thoái vốn đối với Công ty CP Viettronics Đồng Đa, Công ty CP Máy tính và Truyền thông Việt Nam (Vietcom)...

3. Kế hoạch đầu tư mua sắm và kế hoạch khoa học công nghệ.

Tổng công ty sẽ thực hiện mua sắm một số máy móc thiết bị, công cụ dụng cụ quản lý hoạt động cho hoạt động của các phòng ban trong Cơ quan Tổng công ty để đảm bảo nhu cầu hoạt động thường xuyên. Việc đầu tư, mua sắm/ sửa chữa lớn sẽ được trình duyệt khi có phát sinh cụ thể.

Kế hoạch Khoa học Công nghệ của Tổng công ty tập trung vào nghiên cứu hoàn thiện các sản phẩm mang tính ứng dụng và có hàm lượng công nghệ như: Các sản phẩm dự kiến hợp tác đầu tư với đối tác Hàn Quốc, mở rộng ứng dụng văn phòng điện tử, bãi đỗ xe tự động...

4. Kế hoạch quản trị doanh nghiệp

- Các Ban chức năng của Tổng công ty phối hợp với Ban kiểm soát Tổng công ty và Ban kiểm soát tại các công ty con thu thập các tài liệu, báo cáo của đơn vị, kiểm tra, đối chiếu với các quy định của Nhà nước, Điều lệ và các Quy chế nội bộ của công ty, của Tổng công ty để có những kiến nghị kịp thời với doanh nghiệp và báo cáo Lãnh đạo Tổng công ty.

- Công tác Người đại diện: Tổng công ty sẽ sớm rà soát để điều chỉnh/ bổ sung Quy chế Người đại diện phù hợp với Quy chế Tổ chức bộ máy của Tổng công ty. Tăng cường công tác quản lý Người đại diện nhằm phát huy hơn nữa vai trò của Người đại diện Tổng công ty tại doanh nghiệp. Yêu cầu Người đại diện thực hiện tốt hơn, đầy đủ hơn chế độ báo cáo phục vụ cho quản trị và điều hành chung của Tổng công ty.

5. Kế hoạch đào tạo

- Tổng công ty sẽ cử cán bộ đi học các lớp bồi dưỡng nghiệp vụ để đáp ứng các yêu cầu trong công tác chuyên môn và đoàn thể.

6. Kế hoạch nguồn nhân lực

Tổng công ty sẽ tuyển dụng lao động phù hợp với nhu cầu thực tế của Tổng công ty. Tuy nhiên việc tuyển dụng sẽ đảm bảo bộ máy tinh gọn, gắn lương được hưởng với yêu cầu công việc cụ thể và có đánh giá/ giám sát về mức độ hoàn thành/ hiệu quả công việc. Đồng thời đánh giá cán bộ để sắp xếp vị trí công tác phù hợp với yêu cầu SXKD của Tổng công ty.

7. Các hoạt động chung của Tổng công ty:

- Tham gia Đại hội cổ đông 2018 tại các đơn vị: Đối với các công ty con, Tổng công ty sẽ tham gia chỉ đạo một số nội dung quan trọng như xây dựng kế hoạch năm, kế hoạch nhiệm kỳ, phân phối lợi nhuận sau thuế, công tác tổ chức, nhân sự ... Tổng công ty sẽ có văn bản chỉ đạo Người đại diện biểu quyết tại Đại hội và cử cán bộ Tổng công ty tham dự Đại hội cổ đông của các đơn vị.

- Tổ chức Đại hội cổ đông của Tổng công ty: Tổng công ty dự kiến tổ chức Đại hội cổ đông thường niên vào ngày 20 tháng 4 năm 2018.

- Phối hợp với Công đoàn tổ chức nghỉ dưỡng sức cho CBCNV.

- Tổ chức công tác sơ kết 6 tháng đầu năm, hội nghị người đại diện vào thời điểm phù hợp đảm bảo yêu cầu tiết kiệm chi phí, thiết thực cho hoạt động điều hành.

- Gặp mặt cán bộ hưu trí cuối năm 2018: Như thông lệ, buổi gặp mặt cán bộ hưu trí của Tổng công ty năm 2018 sẽ tổ chức vào khoảng thời gian từ ngày 10 đến 20 tháng 12 âm lịch.

- Các hoạt động của Đảng, đoàn thể: Chính quyền thực hiện nghiêm túc các chủ trương của Đảng bộ Tổng công ty cũng như hỗ trợ tích cực cho các hoạt động của đoàn thể, công đoàn và một số tổ chức kinh tế, xã hội...

- Dự kiến hoạt động của Hội đồng quản trị:

+ Giám sát hoạt động điều hành của Tổng giám đốc.

+ Phê duyệt các Quy chế, Quy định do Ban điều hành trình.

+ Tham gia và chỉ đạo Ban điều hành trong công tác xây dựng nguồn cán bộ và quy hoạch cán bộ ở quy mô Tổng công ty.

+ Cùng Ban điều hành làm việc trực tiếp với các công ty có vốn góp chi phối của Tổng công ty về công tác kế hoạch và tổ chức sản xuất, công tác nhân sự người đại diện, nhân sự bộ máy điều hành doanh nghiệp.

- Hoạt động của Ban điều hành:

Tổ chức và triển khai sản xuất kinh doanh trực tiếp của Tổng công ty để đảm bảo hoàn thành kế hoạch SXKD năm 2018.

Triển khai các dự án đầu tư được Đại hội đồng cổ đông hoặc Hội đồng quản trị phê duyệt theo thẩm quyền.

Trình Hội đồng quản trị phê duyệt ban hành các quy chế đang dự thảo như Quy chế lương, Quy chế Người đại diện, Quy chế chi tiêu nội bộ, Quy trình kinh doanh...

Tổ chức các sự kiện quan trọng của Tổng công ty như Đại hội cổ đông thường niên, Hội nghị sơ kết, tổng kết, ...

Tăng cường công tác quản lý phần vốn của Tổng công ty tại các doanh nghiệp có vốn góp.

III. KẾ HOẠCH SẢN XUẤT KINH DOANH CỦA CÁC CÔNG TY CON

Yêu cầu của Tổng công ty đặt ra đối với các doanh nghiệp có vốn góp chi phối của Tổng công ty là sự nỗ lực lớn trong hoạt động SXKD đảm bảo có doanh thu và mức lợi nhuận có tăng trưởng phù hợp so với kết quả thực hiện năm trước và phù hợp với chỉ tiêu chung của Tổng công ty. Phần đầu kế hoạch các đơn vị đều đạt chỉ tiêu tỷ suất lợi nhuận trên vốn chủ sở hữu đạt 6,5%. Để đảm bảo được mục tiêu này các đơn vị cần chủ động khắc phục những tồn tại mang tính chủ quan từ doanh nghiệp. Về phía Tổng công ty sẽ quan tâm hỗ trợ ở mức cao nhất những đề xuất kiến nghị của đơn vị đối với Tổng công ty. Nâng cao vai trò của Người đại diện của Tổng công ty tại các doanh nghiệp để quản trị tốt phần vốn của Tổng công ty. Đồng thời Tổng công ty cũng mở rộng tìm kiếm các đối tác tiềm năng để giới thiệu cho doanh nghiệp trong việc hợp tác đầu tư và sản xuất kinh doanh.

Căn cứ kế hoạch sản xuất kinh doanh chung của toàn Tổng công ty và đặc thù của từng doanh nghiệp, Ban điều hành Tổng công ty sẽ có những chỉ đạo, biện pháp thực hiện phù hợp đảm bảo các doanh nghiệp đều hướng tới sản xuất kinh doanh có lãi bền vững và trả cổ tức về cho cổ đông trong những năm tới với mức phù hợp đồng thời đảm bảo các yêu cầu chung về quy trình, quy định của Tổng công ty trong việc chỉ đạo/ phối hợp triển khai cùng người đại diện phần vốn tại các đơn vị.

Trên đây là toàn bộ nội dung báo cáo kết quả hoạt động năm 2017 và kế hoạch năm 2018 của Tổng Công ty cổ phần Điện tử và Tin học Việt Nam, kính trình Hội đồng quản trị Tổng công ty xem xét phê duyệt.

Trân trọng./.

PHÓ TỔNG GIÁM ĐỐC PHỤ TRÁCH

Nơi nhận:

- HĐQT;
- Lưu VT, KHĐT

Bùi Mạnh Hùng

TÓM TẮT BÁO CÁO TÀI CHÍNH CÔNG TY MẸ NĂM 2017
(Trích từ báo cáo tài chính công ty mẹ đã được kiểm toán năm 2017)

A	TÀI SẢN	mã số	31/12/2017	01/01/2017
I	TÀI SẢN NGẮN HẠN	100	382.393.121.622	412.216.357.998
1,1	Tiền và các khoản tương đương tiền	110	119.604.562.264	155.081.937.642
1,2	Các khoản đầu tư tài chính ngắn hạn	120	-	-
1,3	Các khoản phải thu	130	238.755.898.559	235.671.596.370
1,4	Hàng tồn kho	140	18.049.208.352	16.251.411.142
1,5	Tài sản ngắn hạn khác	150	5.983.452.447	5.211.412.844
II	TÀI SẢN DÀI HẠN	200	341.801.770.551	327.383.974.128
2,1	Các khoản phải thu dài hạn	210	96.245.200	109.093.904
2,2	Tài sản cố định	220	56.536.193.600	59.383.958.697
-	<i>TSCĐ hữu hình</i>	221	38.767.053.600	41.614.818.694
-	<i>TSCĐ vô hình</i>	227	17.769.140.000	17.769.140.003
2,3	Tài sản dở dang dài hạn	240	5.075.157.760	5.075.157.760
2,4	Các khoản đầu tư tài chính dài hạn	250	280.035.007.567	262.580.855.900
2,5	Tài sản dài hạn khác	260	59.166.424	234.907.867
	TỔNG CỘNG TÀI SẢN	270	724.194.892.173	739.600.332.126

B	NGUỒN VỐN	Mã số	31/12/2017	01/01/2017
I	NỢ PHẢI TRẢ	300	210.060.392.570	208.968.049.453
1,1	Nợ ngắn hạn	310	210.060.392.570	208.968.049.453
1,2	Nợ dài hạn	330	-	-
II	VỐN CHỦ SỞ HỮU	400	514.134.499.603	530.632.282.673
2,1	Vốn chủ sở hữu	410	514.134.499.603	530.632.282.673
-	Vốn góp của chủ sở hữu	411	438.000.000.000	438.000.000.000
-	Quỹ đầu tư phát triển	418	38.679.596.792	38.679.596.792
-	Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối	421	37.454.902.811	53.952.685.881
2,2	Nguồn kinh phí, quỹ khác	430	-	-
	TỔNG CỘNG NGUỒN VỐN	440	724.194.892.173	739.600.332.126



[Handwritten signature]

CÁC CHỈ TIÊU TÀI CHÍNH CƠ BẢN

STT	Chỉ tiêu	Đ vị	31/12/2017	01/01/2017
1	Cơ cấu tài sản			
	Tài sản ngắn hạn/ Tổng tài sản	%	52,80	55,74
	Tài sản dài hạn/ Tổng tài sản	%	47,20	44,26
2	Cơ cấu vốn			
	Nợ phải trả/Tổng nguồn vốn	%	29,01	28,25
	Nguồn vốn chủ sở hữu/Tổng nguồn vốn	%	70,99	71,75
3	Khả năng thanh toán			
	Khả năng thanh toán nhanh	Lần	0,57	1,89
	Khả năng thanh toán hiện hành	Lần	1,82	1,97
4	Tỷ suất lợi nhuận			
	Tỷ suất lợi nhuận sau thuế/Tổng Tài sản	%	1,82	1,55
	Tỷ suất lợi nhuận sau thuế/Nguồn vốn chủ sở hữu	%	2,57	2,17

KẾ TOÁN TRƯỞNG

PHÓ TỔNG GIÁM ĐỐC

Nguyễn Trung Dũng

Nguyễn Tiến Dũng

TÓM TẮT BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT NĂM 2017
(Trích từ báo cáo tài chính hợp nhất đã được kiểm toán năm 2017)

Đơn vị tính: VNĐ

A	Tài sản		31/12/2017	01/01/2017
I	Tài sản ngắn hạn	100	1,279,919,529,206	1,370,190,077,809
1.1	Tiền và các khoản tương đương tiền	110	170,380,413,803	197,999,857,124
1.2	Các khoản đầu tư tài chính ngắn hạn	120	118,678,902,745	88,742,331,268
1.3	Các khoản phải thu ngắn hạn	130	787,934,291,296	756,443,212,722
1.4	Hàng tồn kho	140	189,395,133,733	309,855,821,815
1.5	Tài sản ngắn hạn khác	150	13,530,787,629	17,148,854,880
II	Tài sản dài hạn	200	263,790,674,030	282,300,411,689
2.1	Các khoản phải thu dài hạn	210	12,131,556,564	8,465,129,584
2.2	Tài sản cố định	220	115,269,538,744	123,996,384,503
	- Tài sản cố định hữu hình	221	75,777,323,734	83,938,004,780
	- Tài sản cố định vô hình	227	39,492,215,010	40,058,379,723
2.3	Bất động sản đầu tư	230	10,103,407,320	11,270,787,708
2.4	Chi phí XDCB dở dang	240	28,485,467,499	27,802,555,262
2.5	Các khoản đầu tư tài chính dài hạn	250	65,898,095,257	79,374,980,934
2.6	Tài sản dài hạn khác	260	31,902,608,646	29,097,672,652
3	Lợi thế thương mại	269	0	2,292,901,046
	Tổng cộng Tài sản	270	1,543,710,203,236	1,652,490,489,498
B	Nguồn vốn		31/12/2017	01/01/2017
I	Nợ phải trả	300	875,319,026,896	913,208,261,074
1.1	Nợ ngắn hạn	310	854,231,749,157	902,159,288,520
1.2	Nợ dài hạn	330	21,087,277,739	11,048,972,554
II	Vốn chủ sở hữu	400	668,391,176,340	739,282,228,424
2.1	Vốn chủ sở hữu	410	653,228,289,340	724,119,341,424
	- Vốn đầu tư của chủ sở hữu	411	438,000,000,000	438,000,000,000
	- Thặng dư vốn cổ phần	412		
	- Vốn khác của chủ sở hữu	413		
	- Cổ phiếu ngân quỹ	414	(13,168,376,473)	(13,866,848,473)
	- Chênh lệch đánh giá lại tài sản	416	(20,110,700,745)	(20,110,700,745)
	- Quỹ đầu tư phát triển	417	60,334,783,182	60,180,132,411
	- Quỹ dự phòng tài chính	418	0	0
	- Quỹ khác thuộc vốn chủ sở hữu	420	26,619,705	26,619,705
	- Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối	421	37,165,465,020	102,957,562,916
	- Nguồn vốn đầu tư XDCB	421	-	-
	- Lợi ích cổ đông không kiểm soát	429	150,980,498,651	156,932,575,610
2.2	Nguồn kinh phí và quỹ khác	430	15,162,887,000	15,162,887,000
	Tổng cộng Nguồn vốn	540	1,543,710,203,236	1,652,490,489,498

CÁC CHỈ TIÊU TÀI CHÍNH CƠ BẢN

TT	Chỉ tiêu	Đơn vị	31/12/2017	01/01/2017
1	Cơ cấu Tài sản			
	- Tài sản dài hạn/Tổng tài sản	%	17.09%	17.08%
	- Tài sản ngắn hạn/Tổng tài sản	%	82.91%	82.92%
2	Cơ cấu Nguồn vốn			
	- Nợ phải trả/Tổng nguồn vốn	%	56.70%	55.26%
	- Nguồn vốn chủ sở hữu/Tổng nguồn vốn	%	43.30%	44.74%
3	Khả năng thanh toán			
	- Khả năng thanh toán nhanh	lần	1.28	1.18
	- Khả năng thanh toán hiện hành	lần	1.50	1.52
4	Tỷ suất lợi nhuận			
	- Tỷ suất lợi nhuận sau thuế/Tổng Tài sản	%	0.21%	0.48%
	- Tỷ suất lợi nhuận sau thuế/Nguồn vốn chủ sở hữu	%	0.48%	1.07%

TRƯỞNG BAN TC-KT

TỔNG GIÁM ĐỐC

Nguyễn Trung Dũng

TÓM TẮT BÁO CÁO KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG SXKD HỢP NHẤT NĂM 2017

(Trích từ báo cáo kết quả hoạt động SXKD hợp nhất đã được kiểm toán năm 2017)

Đơn vị tính: VNĐ

STT	Chỉ tiêu	Mã số	Năm 2017	Năm 2016	17/16 (%)
1	Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ	01	1,393,338,896,719	1,416,743,404,245	98.35%
2	Các khoản giảm trừ doanh thu	02	6,708,802,824	6,894,689,087	97.30%
3	Doanh thu thuần về bán hàng và cung cấp dịch vụ (10=01-02)	10	1,386,630,093,895	1,409,848,715,158	98.35%
4	Giá vốn hàng bán	11	1,251,575,834,093	1,295,244,701,888	96.63%
5	Lợi nhuận gộp về bán hàng và cung cấp dịch vụ (20=10-11)	20	135,054,259,802	114,604,013,270	117.84%
6	Doanh thu hoạt động tài chính	21	30,574,035,846	35,072,743,298	87.17%
7	Chi phí tài chính	22	7,691,874,422	6,541,146,739	117.59%
	Lãi hoặc lỗ trong công ty liên doanh liên kết	24	3,716,808,399	4,023,165,772	
8	Chi phí bán hàng	25	70,141,034,845	57,418,997,450	122.16%
9	Chi phí quản lý doanh nghiệp	26	91,908,439,982	75,955,455,330	121.00%
10	Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh [30=20+(21-22)+45-(24+25)]	30	(396,245,203)	13,784,322,821	
11	Thu nhập khác	31	6,450,075,241	6,765,633,879	95.34%
12	Chi phí khác	32	1,639,778,987	4,989,134,551	32.87%
13	Lợi nhuận khác (40=31-32)	40	4,810,296,254	1,776,499,328	270.77%
15	Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế (50=30+40)	50	4,414,051,051	15,560,822,149	
16	Chi phí thuế TNDN hiện hành	51	5,572,829,363	4,473,871,268	124.56%
17	Chi phí thuế TNDN hoãn lại	52	(4,352,954,951)	3,178,808,873	-136.94%
18	Lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp (60=50-51-52)	60	3,194,176,640	7,908,142,008	
19	Lợi nhuận sau thuế của cổ đông thiểu số	61	(6,487,627,650)	4,762,181,697	
20	Lợi nhuận sau thuế của công ty mẹ	62	9,681,804,290	4,145,960,311	
21	Lãi cơ bản trên cổ phiếu	70	(148)	86	

TRƯỜNG BAN TC-KT

TỔNG GIÁM ĐỐC

Nguyễn Trung Dũng

Dự thảo

Số: BC/ĐT-HĐQT

Hà Nội, ngày tháng 4 năm 2018

BÁO CÁO HOẠT ĐỘNG CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ NĂM 2017

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông Tổng công ty cổ phần Điện tử và Tin học Việt Nam

Thực hiện nhiệm vụ theo quy định tại Điều lệ tổ chức và hoạt động của Tổng công ty cổ phần Điện tử và Tin học Việt Nam, Hội đồng Quản trị xin trân trọng báo cáo với Đại hội đồng cổ đông về kết quả hoạt động của Hội đồng Quản trị năm 2017 và định hướng hoạt động của Hội đồng Quản trị trong năm 2018 như sau

1. Đánh giá về kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2017

Theo báo cáo tài chính đã được công ty TNHH Kiểm toán và Tư vấn UHY kiểm toán, năm 2017, kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh của Tổng công ty cổ phần Điện tử và Tin học Việt Nam như sau:

- Doanh thu năm 2018 Tổng công ty đạt 255,037 tỷ đồng bằng 85 % kế hoạch do ĐHCĐ đề ra.
- Lợi nhuận trước thuế năm 2018 đạt 13,207 tỷ đồng bằng 101,8 % kế hoạch do ĐHCĐ phê duyệt (12,97 tỷ) và bằng 114,9 % so với kết quả thực hiện năm 2016 (11,49 tỷ đồng).

2. Đánh giá về các hoạt động chính của HĐQT năm 2017

a. Hoạt động của Hội đồng quản trị được vận hành dân chủ, khoa học. Định kỳ hàng quý, Hội đồng quản trị đã tổ chức các phiên họp để đưa ra các Nghị quyết mang tính định hướng toàn diện hoạt động sản xuất kinh doanh để chỉ đạo Ban điều hành chủ động tổ chức triển khai thực hiện các nhiệm vụ được Đại hội đồng cổ đông thông qua. Nội dung các cuộc họp của Hội đồng quản trị đều được cụ thể hóa bằng các Biên bản và Nghị quyết. Các thành viên Ban kiểm soát cũng được mời tham gia và đóng góp ý kiến tại tất cả các phiên họp của Hội đồng quản trị. Giữa các phiên họp định kỳ, Hội đồng quản trị đã thông qua nhiều chủ trương, quyết sách bằng hình thức xin ý kiến bằng văn bản.

Cụ thể: Trong năm 2017, HĐQT Tổng công ty đã tổ chức 7 phiên họp định kỳ và 10 lần xin ý kiến các thành viên HĐQT bằng văn bản, ban hành 18 Nghị quyết và 17 Quyết định để quyết định các nội dung thuộc chức trách, nhiệm vụ của HĐQT trong công tác chỉ đạo, quản lý, giám sát các hoạt động của Tổng công ty.

b. Ngay sau Đại hội đồng cổ đông nhiệm kỳ 2017-2022 được tổ chức ngày 17/7/2017, Hội đồng quản trị Tổng công ty đã khẩn trương kiện toàn nhân sự Ban điều hành để đáp ứng với yêu cầu nhiệm vụ sản xuất kinh doanh. Theo đó, HĐQT đã bổ nhiệm, bổ nhiệm lại:

- Bổ nhiệm ông Bùi Mạnh Hùng, Phó Tổng Giám đốc Tổng công ty nhiệm kỳ II giữ chức Phó Tổng Giám đốc phụ trách chung Tổng công ty nhiệm kỳ III kể từ ngày 26/07/2017;
- Bổ nhiệm ông Nguyễn Tiến Dũng, Thành viên Hội đồng quản trị Tổng công ty giữ chức Phó Tổng Giám đốc Tổng công ty nhiệm kỳ III (2017- 2022) kể từ ngày 01/8/2017;
- Bổ nhiệm lại ông Vũ Hải Vĩnh, Phó Tổng Giám đốc Tổng công ty nhiệm kỳ II tiếp tục giữ chức Phó Tổng Giám đốc Tổng công ty nhiệm kỳ III (2017 - 2022) kể từ ngày 01/8/2017;
- Bổ nhiệm lại ông Nguyễn Văn Đông, Phó Tổng Giám đốc Tổng công ty nhiệm kỳ II tiếp tục giữ chức Phó Tổng Giám đốc Tổng công ty nhiệm kỳ III (2017 - 2022) từ ngày 01/8/2017.
- Bổ nhiệm lại ông Vũ Dương Ngọc Duy, Phó Tổng Giám đốc Tổng công ty nhiệm kỳ II tiếp tục giữ chức Phó Tổng Giám đốc Tổng công ty nhiệm kỳ III (2017 -2022) kể từ ngày 01/8/2017.

c. Kết quả thực hiện nội dung theo các Nghị quyết ĐHCĐ năm 2017:

Tổng hợp kết quả thực hiện nghị quyết ĐHCĐ 2017 gồm:

- Hội đồng quản trị đã kịp thời chỉ đạo, định hướng, phối hợp với Ban điều hành Tổng công ty nỗ lực để hoàn thành vượt kế hoạch về lợi nhuận do ĐHCĐ 2017 đề ra.

- Hội đồng Quản trị đã có những biện pháp tích cực, chỉ đạo cụ thể để Tổng công ty tiến hành trích lập các khoản công nợ phải thu, dự phòng tài chính theo đúng quy định hiện hành về Tài chính/ Kế toán. Trong báo cáo tài chính năm 2017 của Tổng công ty (báo cáo tài chính công ty mẹ) do Công ty TNHH Kiểm toán và Tư vấn UHY kiểm toán không có ý kiến kiểm toán ngoại trừ nào.

- Tổng công ty đã hoàn thiện việc chi trả cổ tức với tỷ lệ 6%/ vốn điều lệ theo đúng quy định hiện hành.

- Về chi trả thù lao cho thành viên HĐQT, BKS là người quản lý chuyên trách hưởng lương từ Tổng công ty: Kể từ tháng 7 năm 2017, Tổng công ty đã thực hiện việc điều chỉnh tuân thủ quy định tại Nghị định 53/2016/NĐ-CP ngày 13/6/2016 và Thông tư 28/2016/TT-BLĐTBXH ngày 1/9/2016 của Bộ Lao động Thương binh & Xã hội theo đúng yêu cầu tại Nghị quyết ĐHCĐ 2017 của Tổng công ty.

- Lựa chọn đơn vị kiểm toán báo cáo tài chính năm 2017 của Tổng công ty: Đã được lựa chọn theo đúng thẩm quyền, quy trình, quy định và chủ trương tại Nghị quyết số 02 NQ/ĐT-ĐHCĐ ngày 17/7/2017.

- Sửa đổi, bổ sung điều lệ và thay đổi người đại diện pháp luật của Tổng công ty: Điều lệ của Tổng công ty đã được hoàn thiện và ban hành phù hợp quy định Luật doanh nghiệp và các văn bản hướng dẫn hiện hành. Người đại diện theo pháp luật của Tổng công ty hiện nay là Ông Lê Thanh Tuấn – Chủ tịch HĐQT Tổng công ty.

- Các nội dung khác: HĐQT Tổng công ty thường xuyên giám sát, chỉ đạo định hướng để Ban điều hành triển khai thực hiện đảm bảo theo yêu cầu của ĐHCĐ năm 2017 Tổng công ty đã đề ra như: Ổn định nhân sự, bộ máy, đưa ra các giải pháp cụ thể để thực hiện theo kế hoạch 2017 nói riêng, kế hoạch nhiệm kỳ III nói chung đã phê duyệt, rà soát/ tiếp tục xem xét tái cơ cấu các nguồn lực đầu tư của Tổng công ty tại các đơn vị có vốn góp...

3. Thù lao và chi phí hoạt động của Hội đồng quản trị năm 2017

Tiền lương, thù lao của các thành viên HĐQT Tổng công ty được thực hiện theo đúng quy định của Nhà Nước, Điều lệ Tổng công ty và Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2017.

Tổng tiền lương của các thành viên HĐQT năm 2017 là 1.143.320.000 đồng.

Tổng thù lao của các thành viên HĐQT năm 2017 là: 121.500.000 đồng.

4. Kết quả giám sát đối với Tổng Giám đốc và người điều hành khác

Với vai trò, quyền hạn và trách nhiệm của mình, HĐQT luôn theo dõi sát sao hoạt động của Tổng giám đốc/ Phó tổng giám đốc phụ trách chung và các thành viên trong Ban điều hành của Tổng công ty (các Phó tổng giám đốc, Kế toán trưởng) để chỉ đạo/ điều hành, kịp thời giải quyết những vấn đề phát sinh thuộc thẩm quyền của HĐQT nhằm tạo điều kiện thuận lợi cho hoạt động điều hành, cụ thể gồm:

- Yêu cầu Tổng giám đốc/ Ban điều hành tăng cường công tác chỉ đạo thực hiện và thường xuyên báo cáo HĐQT về các hoạt động của Tổng công ty nhằm nâng cao hiệu quả hoạt động SXKD:

+ Chỉ đạo các phòng/ban liên quan đẩy nhanh tiến độ thực hiện hợp đồng/dự án, thu hồi công nợ tránh bị chiếm dụng vốn.

+ Quản lý và tiết giảm chi phí, quản lý tốt dòng tiền của các dự án để đảm bảo việc thực hiện dự án không bị gián đoạn.

+ Tìm kiếm cơ hội để hợp tác đầu tư các dự án sản xuất, đặc biệt trong lĩnh vực có hàm lượng công nghệ cao, công nghiệp phụ trợ.

+ Phân công nhiệm vụ trong Ban Tổng điều hành tiếp tục tìm kiếm đối tác để xem xét việc hợp tác khai thác lợi thế mặt bằng tại vị trí thuận lợi nhằm tối đa hóa lợi ích cho cổ đông và phù hợp với chiến lược phát triển sản xuất kinh doanh của Tổng công ty.

- Chỉ đạo Ban điều hành tăng cường, giám sát công tác quản lý vốn của Viettronics tại các doanh nghiệp có vốn góp, có biện pháp hỗ trợ đặc biệt đối với các đơn vị sản xuất kinh



doanh ngành nghề chính theo định hướng phát triển sản xuất của Tổng công ty cũng như các doanh nghiệp đang gặp khó khăn trước mắt.

- Chỉ đạo Ban điều hành rà soát, sửa đổi, xây dựng các quy chế nội bộ cũng như xây dựng các giải pháp nhằm tăng cường quản lý, nâng cao hiệu quả sử dụng vốn.

Nhìn chung năm 2017, Tổng Giám đốc/ Phó tổng giám đốc phụ trách chung và các Người điều hành khác đã thực hiện theo chức trách nhiệm vụ, chấp hành các chỉ đạo, quyết định của HĐQT.

5. Kế hoạch công tác năm 2018

Căn cứ vào tình hình thực tế của Tổng công ty, HĐQT sẽ tiếp tục thực hiện các giải pháp nâng cao chất lượng quản trị Tổng công ty, phấn đấu thực hiện thắng lợi Nghị quyết của Đại hội cổ đông, hoàn thành các nhiệm vụ, chỉ tiêu kế hoạch năm 2018, cụ thể như sau:

- Tổng doanh thu: 268.431.182.000 đồng bằng 105,2 % thực hiện năm 2017 (255,037 tỷ đồng)

- Lợi nhuận trước thuế: 14.078.655.675 đồng bằng 106,5 % thực hiện năm 2017 (13,027 tỷ đồng)

Đảm bảo kinh doanh hiệu quả, an toàn, duy trì sự ổn định, phát triển bền vững của Tổng công ty trong năm 2018 và các năm tiếp theo. Quá trình thực hiện sẽ tập trung vào các vấn đề lớn sau:

a. Tăng cường vai trò, trách nhiệm cụ thể của từng thành viên Hội đồng quản trị trong công tác quản trị doanh nghiệp, tiếp tục hoàn thiện cơ chế chỉ đạo phối hợp giữa Hội đồng quản trị, Ban điều hành cũng như cơ chế phối hợp với Ban kiểm soát, các tổ chức Đảng, đoàn thể nhằm phát huy sức mạnh đoàn kết nội tại của doanh nghiệp.

b. Kiểm soát hiệu quả các rủi ro trọng yếu trong triển khai thực hiện kế hoạch SXKD 2018 của Tổng công ty: Rủi ro trong quản lý điều hành, có biện pháp kiểm soát kịp thời các yếu tố không lường trước được như việc thu hồi công nợ, giá cổ phiếu...

c. Tiếp tục chỉ đạo xây dựng, hoàn thiện hệ thống quy chế và bảo đảm việc áp dụng thành công, đầy đủ các quy chế, hệ thống các quy trình đã ban hành trên nguyên tắc minh bạch, khả thi và gắn với trách nhiệm với hiệu quả.

d. Tiếp tục chỉ đạo về việc tái cấu trúc nguồn vốn, tập trung phân loại doanh nghiệp và thoái vốn gắn với xây dựng chiến lược kinh doanh để nâng cao hiệu quả hoạt động của doanh nghiệp.

e. Tiếp tục chỉ đạo Ban điều hành xây dựng và thực hiện các giải pháp hiệu quả để phát triển nguồn lực, nâng cao đời sống vật chất, tinh thần cho người lao động.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua.

Nơi nhận:

- Cổ đông của Viettronics;
- Đăng trên Website;
- Lưu HĐQT, BKS;
- Ban TGD.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**

Lê Thanh Tuấn

TỜ TRÌNH

Về thù lao của HĐQT, BKS năm 2017, dự kiến năm 2018

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông năm 2018

Tổng công ty Cổ phần Điện tử và Tin học Việt Nam

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13 được thông qua ngày 26/11/2014 và các văn bản hướng dẫn thi hành có liên quan;

Căn cứ Điều lệ hiện hành của Tổng công ty Cổ phần Điện tử và Tin học Việt Nam;

Căn cứ Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2017;

Căn cứ kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2017 của Tổng công ty,

Hội đồng Quản trị Tổng công ty kính trình Đại hội đồng cổ đông năm 2018 thông qua quyết toán thù lao thành viên HĐQT, BKS năm 2018 và kế hoạch năm 2018 như sau:

1. Quyết toán chi thù lao năm 2017

Đơn vị tính: triệu đồng

ST T	Thành viên HĐQT/BKS	Chức vụ	Số tháng/2017	Thực hiện năm 2017	Ghi chú
I	Hội đồng quản trị nhiệm kỳ II			99,5	
1	Nguyễn Quốc Huy	Chủ tịch HĐQT nhiệm kỳ II	6,5	26	Hết nhiệm kỳ ngày 17/7/2017
2	Lưu Hoàng Long	Thành viên HĐQT nhiệm kỳ II	6	18	Hết nhiệm kỳ ngày 17/7/2017
3	Nguyễn Anh Tùng	Thành viên HĐQT nhiệm kỳ II	6,5	19,5	Hết nhiệm kỳ ngày 17/7/2017
4	Vũ Hải Vĩnh	Thành viên HĐQT nhiệm kỳ II	6	18	Hết nhiệm kỳ ngày 17/7/2017
5	Đỗ Thị Thuý Hương	Thành viên HĐQT nhiệm kỳ II	6	18	Hết nhiệm kỳ ngày 17/7/2017
II	Hội đồng quản trị nhiệm kỳ III			22	
1	Lê Thanh Tuấn	Chủ tịch HĐQT nhiệm kỳ III	5,5	22	
2	Lưu Hoàng Long	Phó chủ tịch HĐQT chuyên trách	6	0	
3	Nguyễn Tiến Dũng	Thành viên HĐQT	5,5	0	

4	Đỗ Thị Thuý Hương	Thành viên HĐQT nhiệm kỳ III chuyên trách	6	0	
III	Ban kiểm soát nhiệm kỳ II			43,5	
1	Phạm Văn Chung	Trưởng BKS	6,5	19,5	Hết nhiệm kỳ ngày 17/7/2017
2	Nguyễn Quý Anh	Thành viên BKS	6	12	Hết nhiệm kỳ ngày 17/7/2017
3	Lê Thị Thu Hương	Thành viên BKS	6	12	Hết nhiệm kỳ ngày 17/7/2017
IV	Ban kiểm soát nhiệm kỳ III			22	
1	Vũ Hoài Anh	Trưởng BKS	6	0	
2	Phạm Văn Chung	Thành viên BKS	5,5	11	
3	Nguyễn Minh Đức	Thành viên BKS	5,5	11	
	Tổng cộng			187	

2. Kế hoạch chi thù lao năm 2018

Đơn vị tính: triệu đồng

STT	Thành viên HĐQT/BKS	Số lượng	Số tháng/ 2018	Mức thù lao	Tổng thù lao năm 2018	Ghi chú
I	Hội đồng quản trị					Mức thù lao năm 2018 giữ nguyên như năm 2017
1	Chủ tịch HĐQT	1	12	4	48	
2	Thành viên HĐQT	3	12	0	0	
II	Ban kiểm soát				-	
1	Trưởng BKS	1	12	0	0	
2	Thành viên BKS	2	12	2	48	
	Tổng cộng				96	

Hội đồng Quản trị kính trình đại hội đồng cổ đông xem xét thông qua.
Trân trọng kính trình!

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**

Nơi nhận:

- Cổ đông của Viettronics;
- Đăng tải trên Website;
- HĐQT, BKS;
- Viettronics;
- Lưu VT, HĐQT, KHĐT.

Lê Thanh Tuấn

Dự thảo

TỔNG CÔNG TY CP
ĐIỆN TỬ VÀ TIN HỌC VIỆT NAM

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: TTr/ĐT-HĐQT

Hà Nội, ngày tháng 4 năm 2018.

TỜ TRÌNH

(Về việc lựa chọn đơn vị kiểm toán báo cáo tài chính năm 2018)

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông năm 2018
Tổng công ty Cổ phần Điện tử và Tin học Việt Nam

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13 được thông qua ngày 26/11/2014 và các văn bản hướng dẫn thi hành;

Căn cứ Điều lệ hiện hành của Tổng công ty Cổ phần Điện tử và Tin học Việt Nam;

Theo quy định của Luật doanh nghiệp và Điều lệ Tổng công ty, hàng năm Ban Kiểm soát Tổng công ty đề xuất đơn vị kiểm toán độc lập kiểm toán báo cáo tài chính của Tổng công ty trình Đại hội đồng cổ đông lựa chọn.

Để thuận tiện trong việc lựa chọn đơn vị kiểm toán phù hợp, đề nghị Đại hội đồng cổ đông uỷ quyền cho Ban kiểm soát Tổng công ty quyết định lựa chọn đơn vị kiểm toán báo cáo tài chính năm 2018 của Tổng công ty trong danh sách các đơn vị kiểm toán được Ủy ban Chứng khoán Nhà nước chấp nhận.

Kính trình Đại hội thông qua!

Nơi nhận:

- Cổ đông của Viettronics;
- Đăng tải trên Website Viettronics;
- HĐQT, BKS;
- Viettronics;
- Lưu VT, HĐQT, KHĐT.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH

Lê Thanh Tuấn

